

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO
TRUNG TÂM THÔNG TIN THỂ DỤC THỂ THAO**

THÔNG TIN TỔNG HỢP

BẢN TIN NỘI BỘ PHỤC VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGÀNH TDTT

Số 3 – Tháng 6, năm 2011

**Chuyên đề: CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO MỘT SỐ QUỐC
GIA TRÊN THẾ GIỚI**

Hà Nội – Tháng 6/2011

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

Trung tâm Thông tin Thể dục thể thao 36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội Tel: (043) 747 2958 Fax: (043) 747 1981 Email: banbientap@tdtt.gov.vn Website: www.tdtt.gov.vn	Kỹ thuật – Trình bày TRẦN PHƯƠNG NGỌC Với sự cộng tác của VŨ VÂN ANH HÀ KIM TUYẾN ĐÀM THANH XUÂN TRẦN PHƯƠNG NGỌC TRẦN THANH MAI PHẠM THÁI DƯƠNG TRẦN NHÃ NAM BĂNG TÂM NGÔ THỊNH HƯỜNG ĐỖ TRẦN ĐÔNG NGUYỄN NGỌC CHÂU
Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung Giám đốc – Tổng Biên tập Trang tin điện tử TĐTTVN ĐÀM QUỐC CHÍNH Ban biên tập LÝ ĐỨC THÙY (Trưởng ban) VŨ VÂN ANH ĐOÀN ANH THU	

CHUYÊN ĐỀ: Chính sách phát triển thể thao ở một số quốc gia trên thế giới

Định nghĩa và các khái niệm về Chính sách trong nước và quốc tế	3
Chính sách phát triển thể thao của Singapore	10
Chính sách phát triển thể thao của Malaysia	15
Chính sách phát triển thể thao của Thái Lan	27
Chính sách phát triển thể thao của Trung Quốc	34
Chính sách phát triển thể thao của Nhật Bản	38
Chính sách phát triển thể thao của Vương quốc Anh	42
Chính sách phát triển thể thao của Thụy Sĩ	52
Chính sách phát triển thể thao của Liên bang Nga	58
Chính sách phát triển thể thao của St. Lucia	63
Chính sách phát triển thể thao của Canada	71
Chính sách phát triển thể thao của Trinidad và Tobago	73
Chính sách phát triển thể thao của Nigeria	77
Một số các chính sách khác trong thể thao	82

NHỮNG NÉT CƠ BẢN VỀ CHÍNH SÁCH

(ThS. Vũ Ngọc Anh)

Từ “chính sách” được sử dụng hết sức phổ biến, từ những nội dung vĩ mô như chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa đến tầm vi mô trong chính sách của các công ty. Mỗi khi có vấn đề gì nổi cộm trong xã hội, công chúng trông chờ vào những phản ứng của chính quyền. Những phản ứng đó khi định hình và thể hiện một cách chính thức được gọi dưới cái tên “chính sách”. Chính sách cũng có thể hàm chứa những tính toán, định hướng dài hơi của Chính phủ, mối quan tâm đến một số nhóm đối tượng đặc biệt nào đó hay đơn thuần chỉ là sự áp đặt mang “tính gia trưởng” của Nhà nước.

Trong các mối quan hệ của các doanh nghiệp, chính sách là các khuôn mẫu, phương thức gắn kết với mục tiêu và chiến lược của doanh nghiệp, như đối tượng khách hàng ưu tiên, thanh toán, quản trị nội bộ... Phạm vi bài viết này chỉ tập trung đến chính sách công, thuật ngữ “chính sách” được sử dụng với hàm ý chính sách công, trong đó Nhà nước là nhân vật then chốt.

Có 3 câu hỏi được đặt ra: 1) Chính sách là gì? 2) Tại sao một số chính sách thành công trong khi một số khác lại thất bại, tại sao có những chính sách được người dân hoan hỉ đón nhận, một số lại gặp phải những phản đối quyết liệt, hay tệ hơn là vấp phải sự thờ ơ; 3) Làm thế nào để xây dựng một chính sách thành công? Trả lời những câu hỏi này là nhiệm vụ của khoa học chính sách (policy science) - một môn học còn khá mới ở Việt Nam.

1. Khái niệm chính sách

TỔNG HỢP CÁC KHÁI NIỆM CHÍNH SÁCH

Một khái niệm đơn giản và dễ nhớ nhất là của Thomas R. Dye (1984): Chính sách công là cái mà Chính phủ lựa chọn làm hay không làm. Bên cạnh đó, có rất nhiều khái niệm về chính sách, có thể liệt kê như sau:

- Chính sách là một quá trình hành động có mục đích mà một cá nhân hoặc một nhóm theo đuổi một cách kiên định trong việc giải quyết vấn đề (James Anderson 2003).

- Chính sách công là một tập hợp các quyết định có liên quan lẫn nhau của một nhà chính trị hay một nhóm các nhà chính trị gắn liền với việc lựa chọn các mục tiêu và các giải pháp để đạt các mục tiêu đó (William Jenkin 1978).

- Chính sách công là một kết hợp phức tạp những sự lựa chọn liên quan lẫn nhau, bao gồm cả các quyết định không hành động, do các cơ quan Nhà nước hay các quan chức Nhà nước đề ra (William N. Dunn, 1992).

- Chính sách công bao gồm các hoạt động thực tế do Chính phủ tiến hành (Peter Aucoin 1971).

- Chính sách công là toàn bộ các hoạt động của Nhà nước có ảnh hưởng một cách trực tiếp hay gián tiếp đến cuộc sống của mọi công dân (B. Guy Peter 1990).

- Theo Charles O. Jones (1984), chính sách công là một tập hợp các yếu tố gồm:

+ Dự định (intentions): mong muốn của chính quyền;

+ Mục tiêu (goals): dự định được tuyên bố và cụ thể hóa;

+ Đề xuất (proposals): các cách thức để đạt được mục tiêu;

+ Các quyết định hay các lựa chọn (decisions or choices);

+ Hiệu lực (effects).

- Kraft và Furlong (2004) đưa ra một định nghĩa tổng hợp hơn. Theo đó, chính sách công là một quá trình hành động hoặc không hành động của chính quyền để đáp lại một vấn đề công cộng. Nó được kết hợp với các cách thức và mục tiêu chính sách đã được chấp thuận một cách chính thức, cũng như các quy định và thông lệ của các cơ quan chức năng thực hiện những chương trình.

Từ các khái niệm trên, có thể thấy những từ khóa chính của khái niệm gồm: vấn đề, chính quyền và sự lựa chọn. Có một vấn đề kinh tế-xã hội nào đó xuất hiện. Chính quyền sẽ lựa chọn nội dung, mục tiêu và cách thức giải quyết một vấn đề đó (để cho vấn đề tự phát triển cũng là một cách giải quyết). Sự lựa chọn đưa đến quyết định và toàn bộ quy trình này được đặt trong một môi trường tương tác của các tác nhân chính sách, tạo ra hàng loạt các ràng buộc trước khi chính sách xuất hiện và các tác động sau đó. Theo Kraft và Furlong [1, tr.13], chính sách công không xuất hiện từ chân không, nó chịu ảnh hưởng bởi các điều kiện kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa, được thể hiện cụ thể qua sự can thiệp của nhà nước đối với các thất bại thị trường, những giá trị chính trị thịnh hành, tâm thế công chúng (public mood) vào thời điểm đó, cấu trúc của chính quyền, các quy phạm xã hội của quốc gia và địa phương, và hàng loạt các biến số khác.

Từ sự chi phối của những điều kiện này, dẫn đến các cách thể hiện khác nhau trong các vai trò chính sách (policy actor) và quy trình chính sách (policymaking processing). Một số nước công khai thể hiện vai trò của các nhóm lợi ích, một số khác là sự chi phối của các đảng phái chính trị, ở nơi này quy trình chính sách nặng về kỹ thuật, ở nơi khác lại là sự thỏa hiệp hay áp đặt.

2. Phân tích chính sách

Có thể nói, chính sách công gắn chặt với bản chất Nhà nước, nền tảng của chính sách công là các chức năng của Nhà nước, cụ thể là tính chính trị với vai trò của các nhóm lợi ích, sự can thiệp của Nhà nước vào các thất bại thị trường và sự thể hiện trong các

quy định. Trên nền tảng đó, thiết kế chính sách công thực chất là việc giải quyết vấn đề, dưới một loạt các ảnh hưởng, điều kiện đã nêu trên. Chính sách thành công hay thất bại phụ thuộc vào việc có giải quyết được vấn đề hay không. Nếu lấy việc giải quyết vấn đề làm trung tâm, chúng ta đi vào logic giải quyết vấn đề gồm:

- Thiết lập nội dung: xác định vấn đề, mục tiêu cụ thể
- Đưa ra các lựa chọn
- Dự đoán các kết quả
- Đánh giá tác động
- Đưa ra lựa chọn và kiểm soát việc thực thi

Khung phân tích trên dẫn chúng ta đến khái niệm về phân tích chính sách. Theo Weimer và Vining (1992), mục tiêu của phân tích chính sách là phân tích và trình bày về các lựa chọn được đặt ra trước các vai trò chính sách nhằm giải quyết các vấn đề công. Phân tích chính sách tập trung nêu ra các mối quan hệ nhân quả như nếu có chính sách A thì sẽ có một kết quả B, hay phức tạp hơn: chính sách A có thể thực thi tốt nhất bằng chiến lược B sẽ cho ra một chi phí xã hội C và một lợi ích xã hội D [2, tr.1].

Khác với nghiên cứu chính sách, phân tích chính sách tổng hợp các nghiên cứu và lý thuyết có sẵn để đưa ra các ước đoán về kết quả và tác động của các lựa chọn quyết định chính sách. Trong khi đó, nghiên cứu chính sách tập trung vào các biến số của chính sách, dự báo tác động của việc thay đổi chúng. Sản phẩm của nghiên cứu chính sách là một giả thuyết còn sản phẩm của phân tích chính sách là một phần cơ sở của việc ra quyết định, một lời khuyên (advice) về nên làm như thế nào.

Tuy nhiên, giải quyết một vấn đề còn bị chi phối rất lớn bởi động cơ lợi ích của chủ thể, mỗi nhóm lợi ích thường sẽ có những quan điểm khác nhau. Phân tích chính sách

hướng đến nhóm lợi ích nào sẽ có tầm nhìn giới hạn trong phạm vi lợi ích của nhóm đó. Đây là yếu điểm chính của phân tích chính sách. Các chính sách có thể là sản phẩm của sự thỏa hiệp giữa các nhóm lợi ích-điều này khiến chính sách có vẻ giống như sự pha trộn giữa nghệ thuật và khoa học. Một nhà phân tích chính sách không chỉ nắm những kỹ thuật phân tích thuần túy mà còn phải hiểu biết về chính trị, hành vi tổ chức, động thái của các nhóm lợi ích...

Phân tích chính sách có thể được hiểu thuần túy theo nghĩa kỹ thuật. Lê Chi Mai (2001) đưa ra định nghĩa về phân tích chính sách theo dạng này: “phân tích chính sách là quá trình sử dụng các kiến thức khoa học, các phương pháp và kỹ thuật đa dạng để xử lý thông tin thực tế về chính sách và trong quy trình chính sách, từ đó rút ra những điều cần sửa đổi, bổ sung để nâng cao hiệu lực và hiệu quả của chính sách.”

Theo đó, phân tích chính sách là một hoạt động có tính công khai và rộng rãi tạo điều kiện để mọi người hiểu biết, mở ra tranh luận về chính sách. Tuy nhiên, theo chúng tôi, cách hiểu phân tích chính sách như quá trình thu thập và xử lý thông tin chỉ thừa nhận vai trò của một chủ thể tiếp nhận thông tin đó. Trong một quy trình chính sách được thiết kế còn nhiều nhược điểm, chủ thể này chưa chắc đã có động cơ xử lý và phản ánh những thông tin này trong chính sách. Nếu vậy, phân tích chính sách chỉ thuần túy mang tính hình thức.

Xây dựng chính sách chính là tìm cách giải quyết vấn đề. Sự thành công của chính sách phụ thuộc vào việc nhận diện đúng vấn đề, nắm rõ các điều kiện, thu thập thông tin đúng và đủ, một phân tích khách quan, khoa học. Quy trình chính sách hiệu quả phải hướng đến việc tạo ra các yếu tố này. Đối với hệ thống chính sách hiện nay, có lẽ cần bắt đầu từ việc xem xét nghiêm túc sự khác biệt giữa “phản ứng với vấn đề” và “giải quyết vấn đề”. Một chính sách theo kiểu phản ứng với vấn đề vẫn có thể có được một thành công hù họa và một chính sách theo kiểu giải quyết vấn đề vẫn có thể thất bại.

Nhưng chúng ta đã thấy quá rõ đến mức không thể bàn cãi thêm về chính sách theo kiểu nào tốt hơn.

3. Quy trình xây dựng chính sách:

Bước 1: Xác định vấn đề cần xây dựng chính sách

Đây là bước ban đầu quan trọng của quy trình xây dựng chính sách, bước này cần phải trả lời câu hỏi: Những vấn đề nào đang tồn tại cần giải quyết? Phải ban hành chính sách mới hay chỉ sửa đổi, bổ sung chính sách? Từ đó phân tích vấn đề cần phải giải quyết hoặc đánh giá lại chính sách (nếu là sửa đổi, bổ sung).

Bước 2: Khảo sát, điều tra, thu thập thông tin và đánh giá thực tế

Sau khi khảo sát, điều tra, thu thập thông tin cần xử lý, phân tích và lựa chọn những vấn đề ưu tiên. Sử dụng các kiến thức khoa học, các phương pháp và kỹ thuật đa dạng để xử lý thông tin thực tế về chính sách, phân tích đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, môi trường và nhu cầu của người dân, từ đó đề xuất nội dung chính sách mới hoặc rút ra những điều cần sửa đổi, bổ sung trong nội dung chính sách đang thực hiện.

Bước 3: Dự thảo nội dung chính sách

Xác định vấn đề cần giải quyết là gì? Mục đích của chính sách? Các giải pháp hỗ trợ cho việc đạt mục tiêu đề ra, những yêu cầu, điều kiện và nguồn lực cần có để thực hiện chính sách? Đối tượng được hưởng lợi và bị ảnh hưởng từ chính sách. Không gian và thời gian áp dụng chính sách.

Bước 4: Lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan liên quan

Hình thức lấy ý kiến có thể bằng văn bản hoặc lấy ý kiến trực tiếp thông qua các cuộc họp tư vấn các ngành liên quan.

Bước 5: Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh dự thảo chính sách

Tập hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan liên quan, nghiên cứu lựa chọn những vấn đề hợp lý để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chính sách.

Bước 6: Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chính sách

Trình cấp có thẩm quyền ban hành (phê duyệt) chính sách là bước để các cơ quan quyền lực có liên quan thể chế hoá chính sách thông qua việc ban hành văn bản pháp quy theo trình tự của pháp luật.

Bước 7: Tổ chức thực hiện chính sách

Là hoạt động biến các ý tưởng, chủ trương, mục tiêu của chính sách dân tộc thành những kết quả cụ thể thông qua sự phân công và hiệp tác quá trình hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm biến ý tưởng, mục tiêu chính sách dân tộc đã được phê duyệt vào cuộc sống.

Bước 8: Đánh giá chính sách:

Sau khi chính sách được đưa vào thực tiễn sẽ là bước đánh giá chính sách, nội dung là xem chính sách ban hành có đảm bảo thực thi không, có đạt được mục tiêu đặt ra không, vì sao chưa được thực thi hiệu quả, những vấn đề đang vướng mắc của chính sách.

VÀI NÉT VỀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA SINGAPORE

* * *

Đối với thể thao người khuyết tật

Theo Hội đồng Thể thao Người khuyết tật Singapore, chương trình phát triển thể thao hướng tới mục tiêu giúp các VĐV người khuyết tật có thành tích cao, đứng trong top các VĐV khuyết tật chuyên nghiệp trên thế giới

Chương trình sẽ tìm ra các VĐV có trình độ vượt trội hơn, đồng thời nâng cao thành tích và khả năng của họ với những bài tập ở cường độ cao, để từ đây họ sẽ có nhiều cơ hội hơn trong thi đấu.

Đối với lĩnh vực Thể thao chuyên nghiệp của người khuyết tật, hướng phát triển của chương trình gồm:

- Tổ chức các cuộc thi đấu tranh tài mang tính chuyên nghiệp trong nước, đồng thời tận dụng mọi cơ hội để đưa VĐV người khuyết tật ra thi đấu tại các đấu trường quốc tế;
- Xây dựng các chương trình tập huấn hoàn thiện để các VĐV người khuyết tật có thể được luyện tập một cách có hệ thống;
- Xây dựng cơ cấu quản lý một cách khoa học, chi tiết, để từ đây các VĐV người khuyết tật có thể tập trung vào luyện tập, thi đấu... với một tinh thần thoải mái;
- Xây dựng được hệ thống thông tin về các VĐV người khuyết tật tiện cho thao tác tra cứu;

- Thành lập “Trung tâm về các môn thể thao chuyên nghiệp dành cho người khuyết tật” cung cấp đầy đủ các trang thiết bị luyện tập, và là địa điểm luyện tập của các VĐV người khuyết tật;
- Giành huy chương tại các kỳ Đại hội, TVH (với mục tiêu trước mắt là giành HCV tại TVH Paralympic 2012).

Đối với chiến lược phát triển “Thể thao cho mọi người”

Hội đồng Thể thao quốc gia mong muốn thu hút được nhiều hơn mọi tầng lớp của xã hội trong việc luyện tập và thi đấu thể thao thông qua hình thức marketing tiếp cận cộng đồng, xây dựng thêm các khu vực dành cho thể thao và hợp tác với các bên liên quan.

Đối tượng tập trung: hình thức marketing sẽ tập trung chủ yếu vào các nhóm đối tượng như trẻ em, thanh thiếu niên, người lao động và nữ giới.

Địa điểm: sẽ cho xây dựng thêm một loạt các địa điểm luyện tập và thi đấu thể thao trên cả nước, tập trung ở các vùng như Bắc, Đông và Tây của quốc đảo.

Các chương trình hợp tác: tạo thêm nhiều cơ hội để bên liên quan xây dựng được các mối liên kết. Tại thời điểm này, Hội đồng thể thao Singapore đang đề xướng ra Chương trình tăng cường hợp tác thể thao (SPPP)

Các sự kiện nổi bật: tổ chức các giải đấu mang tính chuyên nghiệp từng tháng như: Đấu kiếm, Bơi thuyền, Bóng rổ và Giải Vô địch Bóng Polo.

Phụ nữ và thể thao: theo thống kê mới nhất, 62% phụ nữ không tham gia luyện tập hay thi đấu thể thao, do đó, để tăng số lượng nữ giới tham gia thể thao, Hội đồng Thể thao Singapore sẽ lên kế hoạch hợp tác với các Bộ, ban, ngành... có liên quan đến nữ giới và xây dựng các chương trình phù hợp với nhóm đối tượng này.

Một khoản đầu tư khoảng 126,4 triệu đô-la sẽ được dùng trong việc khuyến khích và thúc đẩy các hoạt động liên quan đến thể thao, bao gồm chi phí xây dựng các địa điểm tập luyện, trang thiết bị thể thao, hỗ trợ kinh phí cho các dự án với hệ thống giáo dục quốc gia và chi trả cho các khoản khác.

Đối với chiến lược phát triển “Thể thao đỉnh cao”

Các chiến lược, bước thực hiện đúng đắn và đội ngũ HLV, VĐV, quan chức, lãnh đạo, nhà quản lý có nhận thức cao, kiến thức quản lý tốt... đã giúp Singapore trở thành một quốc gia lớn mạnh trong nền thể thao Châu Á. Hiện tại, Singapore đang triển khai các chương trình như sau:

Quản lý và phát triển thể thao: chương trình này phối hợp cùng Liên đoàn thể thao quốc gia, được thiết kế với mục đích giúp các nhà quản lý, đội ngũ HLV, kỹ thuật viên có kiến thức thêm trong việc điều hành, tổ chức cũng như phát triển thể thao chuyên nghiệp.

Chương trình huấn luyện chuyên nghiệp: chương trình được thiết kế với mục đích hỗ trợ Singapore trở thành 1 trong 10 nước đứng đầu thành tích thi đấu thể thao ở Châu Á thông qua các bài huấn luyện có tính hiệu quả cao.

Quản lý thể thao thành tích cao: đây là chương trình được thiết kế với mục tiêu hỗ trợ VĐV khi họ còn đang trong thời kỳ thi đấu đỉnh cao cho đến lúc họ kết thúc sự nghiệp, gồm hỗ trợ quá trình huấn luyện, hỗ trợ giáo dục, tư vấn về đời sống, cung cấp thông tin về các lĩnh vực cần thiết...

Một khoản đầu tư khoảng 42,7 triệu đô-la sẽ được dùng trong việc phát triển “Thể thao đỉnh cao”, thông qua việc nâng cấp địa điểm thi đấu, đưa VĐV ra thi đấu, tập huấn ở nước ngoài, xây dựng các chiến lược phát triển VĐV trẻ, nâng cao trình độ quản lý ở

các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia, cập nhật các thông tin mới nhất về khoa học thể thao, y học thể thao...

Đối với chiến lược phát triển các lĩnh vực khác trong thể thao: Thể thao trường học được đầu tư khoản kinh phí 21,8 triệu đô-la, còn nền công nghiệp thể thao quốc gia được đầu tư 49,9 triệu đô-la.

Nhiệm vụ và chức năng của các cơ quan lãnh đạo trong ngành thể thao của Singapore

Hội đồng thể thao quốc gia (Singapore Sports Council - SSC)

Sứ mệnh chính của SSC là “Xây dựng một quốc gia khỏe mạnh dựa theo những chính sách do Quốc hội phê chuẩn, mang tính hoàn thiện từ các môn thể thao truyền thống, thể thao rèn luyện sức khỏe, thể thao quần chúng cho đến thể thao thành tích cao, để từ đó đẩy nâng cao chất lượng sống của người dân và nâng cao hơn vị thế của quốc gia trong khu vực và thế giới”.

Mục tiêu:

- Khuyến khích việc tham gia luyện tập và thi đấu thể thao mang tính thường xuyên trong cộng đồng dân cư.
- Khuyến khích sự phát triển của thể thao đỉnh cao thông qua việc định hướng, trau dồi đội ngũ VĐV tiềm năng từ lứa tuổi nhi đồng hoặc thanh thiếu niên.
- Phối hợp với các cơ quan trong ngành trong việc đảm bảo chất lượng các trang thiết bị luyện tập thi đấu thể thao, cung cấp những sản phẩm tốt nhất cho người sử dụng.
- Giáo dục người dân về tầm quan trọng của thể thao, để từ đây cộng đồng sẽ có nhận thức hơn về việc luyện tập thể thao trong cuộc sống hàng ngày.

Bộ Phát triển cộng đồng và Thể thao

Với việc chính thức đưa chương trình “Phát triển thể thao đỉnh cao Singapore 2000”, Quốc đảo Singapore đã có những nhận thức cao hơn về việc phát triển thể thao đỉnh cao, đồng thời xây dựng những đề án đảm bảo cho chương trình này trở thành hiện thực. Vào tháng 4/2000, Bộ Phát triển cộng đồng được chính thức đổi tên thành Bộ Phát triển cộng đồng và Thể thao, tập trung vào việc xử lý các vấn đề có liên quan đến phát triển thể thao.

Hội đồng Olympic quốc gia (Singapore National Olympic Council - SNOC)

Hội đồng Olympic quốc gia thực hiện các nhiệm vụ và chức năng chính như sau:

- Thúc đẩy việc phát triển đội ngũ VĐV chuyên và không chuyên tại Singapore;
- Thành lập, lên kế hoạch và điều hành các đội tuyển Singapore trong các sự kiện thể thao lớn do Ủy ban Olympic quốc tế tổ chức;
- Điều phối các khoản tài chính do Hội đồng thể thao quốc gia tài trợ.

Phuong Ngọc (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH THỂ THAO QUỐC GIA CỦA MALAYSIA

* * *

Mục đích chính của chính sách thể thao quốc gia là nhằm tạo ra một nền văn hóa thể thao trong nhân dân Malaysia. Nền văn hóa thể thao này bao gồm việc tham gia các hoạt động thể dục thể thao thông qua những chương trình “Thể thao dành cho mọi người”, “Thể thao thành tích cao” và ngành công nghiệp thể thao.

Chính sách thể thao quốc gia vạch ra những mục tiêu, chiến lược, vai trò và trách nhiệm cho từng cơ quan chính phủ, các tổ chức phi chính phủ, thể thao, các hiệp hội thể dục và giải trí, các hội đồng thể thao, các tổ chức giáo dục nâng cao cũng như các tổ chức, cá nhân liên quan đến thể thao.

Chính sách thể thao là một chính sách phát triển các bộ môn thể thao nhằm hướng đến việc tạo ra một nền văn hóa thể thao và tăng cường sự thống nhất quốc gia thông qua sự tham gia toàn diện của xã hội và việc đạt được kết quả cao tại các giải quốc tế.

Chính sách thể thao này được dành cho mọi tầng lớp xã hội, bao gồm những môn thể thao dành cho mọi người và những chương trình thể thao thành tích cao. Chính sách được xây dựng dựa trên kế hoạch phát triển quốc gia. Thể thao được công nhận, khuyến khích phát triển như những lĩnh vực khác để đạt được mục tiêu thống nhất, ổn định bền vững và phát triển quốc gia.

Thể thao có khả năng thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh, sự hài hòa, lòng khoan dung, sự hiểu biết và sự phát triển không ngừng đối với thể chất và những phẩm chất đạo đức. Thể thao tạo ra các cơ hội và khả năng hợp nhất những cộng đồng khác nhau thành một xã hội thống nhất nhằm làm rạng danh tổ quốc. Thể thao có lợi ích to lớn cho cá nhân, xã hội và quốc gia.

Ở khía cạnh cá nhân, thể thao góp phần:

- Phát triển tính cách tích cực, phát triển năng khiếu bản thân và tính đua tranh.
- Cải thiện sức khỏe và thể dục thể chất nhờ tận dụng thời gian rảnh rỗi.
- Tương tác xã hội mạnh hơn.
- Nắm vững những kỹ năng di chuyển cơ bản và phức tạp.

Ở khía cạnh xã hội, thể thao góp phần:

- Cải thiện mối quan hệ giữa các cộng đồng dân tộc.
- Nâng cao sức khỏe và khả năng lao động của người dân.
- Nâng cao tinh thần tình nguyện tham gia, hợp tác và hỗ trợ.

Ở khía cạnh quốc tế, thể thao góp phần:

- Thúc đẩy quan hệ hợp tác quốc tế.
- Cải thiện khả năng phục hồi và cạnh tranh.
- Làm nổi bật hình ảnh điểm vượt trội của quốc gia.

Trong bối cảnh phát triển kinh tế hiện nay, thể dục thể thao được coi là một ngành kinh tế có thể tạo ra thu nhập và việc làm không chỉ cho các VĐV mà còn cho cả các nhóm hỗ trợ, các nhà sản xuất dụng cụ thể thao, các phương tiện truyền thông và các bên có liên quan khác.

Ở Malaysia, thể thao được quản lý bởi các hiệp hội và các cơ quan. Thêm vào đó, rất nhiều sự kiện được cá nhân và tổ chức tư nhân tình nguyện tổ chức. Trách nhiệm của chính phủ là định hướng và quản lý các hoạt động của Bộ Thanh niên và thể thao cùng với sự hỗ trợ của các Bộ liên quan thông qua cơ quan mình ở cấp trung ương, địa phương và khu vực. Nhìn chung, vai trò của chính phủ là cung cấp tài chính và cơ sở hạ tầng để phát triển chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao”.

Nền tảng để tạo ra một nền văn hoá thể thao là dựa trên sự tham gia của đa số người dân Malaysia vào chương trình “Thể thao cho mọi người” hiện đang cần được cải thiện. Sự tham gia của tình nguyện viên trong việc thúc đẩy và tổ chức chương trình “Thể thao cho mọi người” trong xã hội là rất quan trọng. Tuy nhiên, tinh thần tự giác của người dân hiện nay đang bị suy giảm và cần được nâng lên.

“Thể thao đỉnh cao” đã bắt đầu ở Malaysia từ sau ngày độc lập. Các VĐV Malaysia bắt đầu tham dự Olympic từ năm 1956 ở Men-bon, Úc. Lịch sử tham gia và thành tích của VĐV quốc gia rất được khen ngợi. Kết quả này có được là do sự phân bổ có hiệu quả của chính phủ dành cho chương trình phát triển thể thao.

Nỗ lực để tạo ra một nền văn hoá thể thao trong nhân dân cần được bắt đầu từ những người trẻ. Các hoạt động thể thao và giáo dục thể chất trong trường học cần phải tăng cường nhằm phát hiện ra những tài năng trẻ. Điều này có thể được thực hiện thông qua sự hỗ trợ của y học và khoa học. Thêm vào đó, vai trò của các trường đại học cần được mở rộng với mục đích nghiên cứu cũng như thúc đẩy văn hoá thể thao.

Chính phủ cố gắng đưa vị trí của thể thao trở thành một ngành công nghiệp sẽ có ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng kinh tế bên cạnh việc đóng góp vào tổng sản phẩm nội địa (GDP) quốc gia. Kế hoạch phát triển toàn diện và thích hợp nền công nghiệp thể thao bao gồm các hoạt động thương mại hoá sản phẩm và dịch vụ, tạo ra các cơ hội việc làm đồng thời mở rộng các lĩnh vực thể thao với mục tiêu tạo thu nhập và lợi tức từ việc đầu tư cho lĩnh vực này. Sự phát triển nền công nghiệp thể thao sẽ chuyển đổi cách tiếp cận với thể thao, nó sẽ không còn phụ thuộc hoàn toàn vào việc hỗ trợ tài chính của chính phủ.

Nền văn hoá thể thao được hình thành và ngày càng được tăng cường thông qua sự lãnh đạo và quản lý có hiệu quả của các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao được quy định trong đạo luật “Phát triển thể thao” ban hành năm 1997. Các cơ quan thể thao từ trung

ương tới địa phương và khu vực sẽ được hợp nhất thành bộ máy hành chính thể thao quốc gia.

Phân bổ nguồn tài chính là rất quan trọng trong sự thành công của tất cả những nỗ lực này. Sự đóng góp của các bên đặc biệt từ khu vực tư nhân cần phải được tăng cường để tất cả các chương trình/hoạt động thể thao có thể được thực hiện thành công.

Mục tiêu của chính sách thể thao quốc gia Malaysia gồm:

1. Đẩy mạnh xu hướng và thói quen tham gia thể thao của người dân.
2. Nâng cao kiến thức và việc tập luyện thể thao nhằm tạo ra một nền văn hoá thể thao trong nhân dân.
3. Thúc đẩy hơn nữa sự tham gia của mọi tầng lớp vào hoạt động thể dục thể thao nhằm mục tiêu phát triển một xã hội thống nhất và kỉ luật.
4. Thông qua thể thao, tạo ra các cơ hội, các ưu đãi và việc làm đáp ứng được nhu cầu cơ bản của các nhân.
5. Thành lập các cơ quan thể thao để đáp ứng nhu cầu ở các cấp.
6. Phát triển các cơ quan và hiệp thể thao theo hướng quản lý chuyên nghiệp.
7. Phát triển thể thao thành một ngành công nghiệp.
8. Đạt được thành tích tại cấp quốc gia và quốc tế trên tinh thần công bằng và chơi đẹp của thể thao.

Chiến lược thực hiện

Cả 2 chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” sẽ được triển khai đồng thời nhưng có sự chú trọng khác nhau. “Thể thao cho mọi người” với nền tảng là sự tham gia của người dân hướng tới mục tiêu là tạo điều kiện cho tất cả người dân đều được tham gia vào các hoạt động thể chất như một lối sống tích cực và lành mạnh. Trong khi đó “Thể thao đỉnh cao” với nền tảng là những thành công đã đạt được lại hướng tới mục tiêu là có được những kết quả cao hơn tại các giải đấu quốc tế. Việc lập kế hoạch, giám sát thực hiện và đánh giá chính sách thể thao quốc gia đòi hỏi phải có sự hợp tác của các bên bao gồm các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân.

Mục tiêu 1: Đẩy mạnh văn hoá tham gia thể thao của người dân

- Bộ Thanh niên và thể thao chịu trách nhiệm đảm bảo đưa văn hoá thể thao trở thành một phần trong lối sống của người dân thông qua các kế hoạch hoạt động của chương trình “Thể thao cho mọi người”.
- Bộ Giáo dục trách nhiệm nuôi dưỡng niềm đam mê thể thao trong học sinh, sinh viên bằng cách:
 - Cung cấp nhiều cơ hội cho việc giảng dạy và học tập môn giáo dục thể chất cho học sinh.
 - Phát triển và kết hợp các hoạt động thể thao cấp trường nhờ sự hợp tác của cá bên có liên quan bao gồm các hiệp hội thể thao quốc gia.
 - Cung cấp đầy đủ giáo viên có trình độ của bộ môn giáo dục thể chất để giảng dạy theo giáo trình có sẵn.
- Bộ Giáo dục Đại học cần đẩy mạnh vai trò của mình trong việc tạo ra một nền văn hoá thể thao trong sinh viên.
- Mỗi cơ quan cần phải thúc đẩy tinh thần tự giác trong việc tham gia vào các hoạt động thể thao.

Mục tiêu 2: Nâng cao kiến thức và việc tập luyện thể thao nhằm tạo ra nền văn hoá thể thao trong nhân dân

- Thúc đẩy phát triển thể thao và giáo dục cho người dân cần được quản lý bởi các tổ chức khác nhau có liên quan cộng với sự hợp tác của các phương tiện truyền thông đại chúng.
- Bộ Thanh niên và thể thao cần đưa các chuyên gia tới để giảng dạy cho VĐV, HLV, các nhà quản lý và các cán bộ thể thao của chương trình “Thể thao cho mọi người”.
- Bộ Giáo dục cần tăng cường các chương trình học tập để các môn thể thao cơ bản như Thể dục, Điền kinh và các môn thể thao dưới nước được ưu tiên trong giáo trình giảng dạy giáo dục thể chất ở các cấp học, xây dựng một cơ chế đánh giá các hoạt động thể chất của các sinh viên.
- Bộ Giáo dục nên tạo ra các hoạt động học tập thể thao có kỉ luật trong các trường đại học.

Mục tiêu 3: Thúc đẩy hơn nữa sự tham gia của mọi tầng lớp vào hoạt động thể dục thể thao nhằm mục tiêu phát triển một xã hội thống nhất và kỉ luật.

- Việc thành lập các Liên đoàn cần được hỗ trợ bằng các biện pháp miễn thuế trên các khoản đóng góp cho Liên đoàn đó.
- Các Liên đoàn được thành nên tập trung vào việc thực hiện nền văn hoá thể thao bắt đầu từ gốc, phát triển các chương trình của câu lạc bộ địa phương và nuôi dưỡng các VĐV trẻ có tiềm năng.
- Tăng cường các chiến lược dành cho chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” của cá tổ chức thể thao quốc gia thông qua một cơ cấu hợp

lý để có khả năng tham gia thi đấu ở cấp câu lạc bộ, sau đó là cấp địa phương và cấp quốc gia.

- Các tổ chức phi chính phủ có liên quan có thể hỗ trợ bằng cách thúc đẩy các hoạt động thể thao cơ bản chứ không chỉ tập trung vào việc thi đấu.
- Các cơ quan nhà nước và tư nhân có nhiệm vụ thúc đẩy và phối hợp các hoạt động thể thao trong phong ban của mình để đảm bảo có sự tham gia lớn hơn cũng như tạo ra một lối sống tích cực và lành mạnh trong lực lượng lao động của lĩnh vực mình.
- Thành lập đơn vị nghiên cứu và phát triển với mục đích xây dựng tiêu chuẩn và đánh giá mức độ thực hiện chính sách thể thao quốc gia để giám sát một cách có hiệu quả các chương trình của chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Mục tiêu 4: Thông qua thể thao, tạo ra các cơ hội, các ưu đãi và việc làm.

- Chính phủ cần công nhận và dành các ưu đãi thích hợp cho những đóng góp của VĐV, HLV và các quan chức thể thao.
- Phúc lợi và các chương trình khuyến khích cần được xem xét thường xuyên dựa theo nhu cầu hiện tại để đảm bảo cho tương lai của các cá nhân làm việc trong lĩnh vực thể thao.
- Các ban ngành nhà nước có trách nhiệm tạo ra các bài tập cho các môn thể thao chính thức trong cơ quan và ban ngành.
- Các ban ngành nhà nước nên ưu tiên cho các VĐV quốc gia vào làm việc tại các vị trí thường xuyên trong lĩnh vực của mình.
- Các tổ chức tư nhân cũng nên ưu tiên cho các VĐV quốc gia trong chính sách tuyển dụng của mình.

- Chính phủ và các tổ chức tư nhân trao học bổng cho các VĐV xuất sắc, những người quan tâm đến việc học tập tại các trường đại học.
- Các bộ có liên quan cần tạo cơ hội học tập tại trường cao đẳng cho những người không thể có được một vị trí trong các trường đại học.
- Thúc đẩy việc tham gia vào chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” với sự hỗ trợ của khu vực tư nhân và nhà hảo tâm bằng việc thành lập các quỹ với mục đích tài trợ cho các hoạt động thể thao.
- Cá nhân và các tổ chức tư nhân được khuyến khích thành lập các quỹ để đóng góp hoặc tài trợ cho các chương trình và các hoạt động thể thao cũng như phúc lợi dành cho VĐV, HLV và các cán bộ.

Mục tiêu 5: Xây dựng hạ tầng cơ sở thể thao để đáp ứng khả năng đứng ra tổ chức các giải đấu.

- Bộ Thanh niên và thể thao chuẩn bị kế hoạch hành động 10 năm cho sự phát triển các môn thể thao cơ bản trong chiến lược của chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” dành cho mọi tầng lớp trong xã hội.
- Các bộ có liên quan lập kế hoạch xây dựng, phân bổ cơ sở luyện tập thể thao ở trong nước cũng như đảm bảo rằng không sai trái gì trong sự phân bổ này.
- Chính phủ và chính quyền địa phương có trách nhiệm lập kế hoạch cho các cơ sở thể thao ở cấp trung ương và địa phương, đảm bảo phát triển cân đối giữa thành thị và nông thôn. Ngoài ra, kế hoạch phát triển các đô thị mới, các khu vực nhà ở nên đi vào xem xét tới việc xây dựng các cơ sở tập luyện thể thao cũng như duy trì hoạt động của các cơ sở này.
- Chính quyền địa phương cùng với chính phủ cần đảm bảo rằng tình trạng mở rộng đất cũng sử dụng các khu vực cây xanh dành cho mục đích thể thao không

phải là một hình thức chuyển đổi hợp pháp thành khu công nghiệp. Tất cả các cơ sở luyện tập thể thao và các khu vui chơi giải trí công cộng bao gồm khu vực miền núi, hồ, hang động, bãi biển và các khu vực khác cần được trang bị đầy đủ thiết bị và duy trì bảo dưỡng đúng cách.

- Tất cả các cơ sở thể thao và các khu vui chơi giải trí công cộng mới cần phải có khu cho với người khuyết tật.
- Các tổ chức tư nhân và tổ chức phi chính phủ được khuyến khích hỗ trợ việc xây dựng và quản lý các cơ sở hạ tầng thể thao.
- Chính quyền địa phương cũng nên giảm chi phí đất cho các việc xây dựng công trình thể thao.

Mục tiêu 6: Phát triển các cơ quan và Liên đoàn, Hiệp hội thể thao theo hướng quản lý chuyên nghiệp.

- Các cơ quan và Liên đoàn thể thao của chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” cần được quản lý bởi những người kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến thể thao.
- Các trường đại học nên thành lập một ban thư ký thường trực có trách nhiệm trong việc thực hiện và phát triển chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao”.
- Tạo sự phối hợp giữa các tổ chức hình thành một ban thường trực với mục đích theo dõi việc thực hiện các chương trình từ khâu cơ sở.
- Phối hợp giữa các tổ chức có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện chính sách thể thao quốc gia thể thao trong chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao”.

- Cơ quan, hiệp hội thể thao các cấp cần được lãnh đạo và quản lý bởi những người có đủ năng lực.
- Hội đồng thể thao quốc gia và Học viện thể thao quốc gia có trách nhiệm cung cấp hệ thống phục vụ cho VĐV, HLV, các nhà quản lý và cán bộ thể thao trong chương trình “Thể thao đỉnh cao”. Bộ Thanh niên và thể thao cũng sẽ cung cấp một dịch vụ tương tự cho chương trình “Thể thao cho mọi người”.
- Các tổ chức thể thao khác có trách nhiệm thực thi đầy đủ các quy định của đạo luật “Phát triển thể thao” ban hành năm 1997.
- Việc lãnh đạo các tổ chức phát triển thể thao cần được tăng cường nhằm nâng cao chất lượng các môn thể thao quốc gia một cách minh bạch.

Mục tiêu 7: Phát triển thể thao thành ngành công nghiệp thể thao

- Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ cũng như tổ chức tư nhân có trách nhiệm tạo ra môi trường thuận lợi cho sự phát triển của ngành công nghiệp thể thao.
- Tăng cường sản xuất các sản phẩm và dịch vụ thể thao để sử dụng trong nước và xuất khẩu.
- Việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm và dịch vụ có liên quan đến thể thao cần được thúc đẩy thông qua việc tạo ra các ưu đãi thích hợp.
- Tăng cường công tác tiếp thị và quảng bá cá sản phẩm và dịch vụ của các môn thể thao địa phương.
- Phát triển du lịch thông qua việc trở thành nước chủ nhà của sự kiện thể thao quốc tế.

Mục tiêu 8: Đạt được thành tích cao tại các giải quốc gia và quốc tế trên tinh thần công bằng của thể thao

- Tập trung vào các sự kiện và môn thể thao được xác định là có nhiều cơ hội giành thành tích cao tại đấu trường quốc tế.
- Cung cấp các luật lệ, các trang thiết bị và ý kiến chuyên môn cần thiết cho các VĐV có khả năng thi đấu.
- Bộ Giáo dục phải có một cơ cấu tổ chức vững mạnh để đóng vai trò hiệu quả hơn trong việc tạo ra các vận động viên tài năng.
- Bộ Giáo dục Đại học phải tiến hành nghiên cứu và phát triển để nâng cao chuyên môn trong các lĩnh vực huấn luyện, khoa học và y học thể thao.
- Các trường đại học cung cấp điều kiện cho các VĐV, HLV và cán bộ thể thao để họ có thể nâng cao khả năng thể thao và trình độ học vấn của mình.
- Các môn thể thao khác cũng cần được cung cấp cơ hội để đạt tới một trình độ cao hơn.
- Hội đồng thể thao quốc gia có trách nhiệm phối hợp và thực hiện việc phát triển thể thao đỉnh cao ở các cấp.
- Học viện thể thao quốc gia có trách nhiệm phối hợp và thực hiện việc phát triển của khoa học và y học thể thao ở các cấp.
- Các hiệp hội và cơ quan thể thao có trách nhiệm khuyến khích và phát triển các VĐV, HLV và các cán bộ thể thao ở các cấp.
- Hội đồng Olympic Malaysia, cơ quan đứng đầu các hiệp hội thể thao quốc gia, chịu trách nhiệm cụ thể về việc lựa chọn các VĐV quốc gia tham dự sự kiện thể thao quốc tế.

- Hội đồng Paralympic Malaysia, cơ quan đứng đầu các hiệp hội thể thao Paralympic quốc gia, chịu trách nhiệm cụ thể về việc lựa chọn các VĐV quốc gia tham dự các sự kiện thể thao Paralympic quốc tế.
- Ủy ban chống doping quốc gia (ADAMAS) cần phải tăng cường các chiến dịch nhằm nâng cao nhận thức và các tổ chức các chương trình giáo dục về tác hại của việc sử dụng các chất bị cấm trong thể thao.

Sự thành công của chính sách này đòi hỏi phải có những nỗ lực tích cực từ các tổ chức chính phủ và phi chính phủ; các Hiệp hội, Liên đoàn thể thao, các tổ chức tình nguyện cũng như các cá nhân có liên quan đến thể thao.

Mục đích chính của chính sách này là làm cho thể thao thể dục thể thao trở thành một nền văn hóa trong đời sống hàng ngày của người dân. Các mục tiêu và chiến lược được đề ra trong chính sách là nhằm mục đích đảm bảo rằng tất cả những nỗ lực hướng tới thành công có thể được thực hiện phù hợp cùng với việc phát triển đất nước.

Ngọc Châu (tổng hợp)

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA THÁI LAN

* * *

Chính sách của Thể thao tại Thái Lan (trích từ văn bản “Chính sách thể thao Thái Lan” do Hội đồng Bộ trưởng ban hành năm 2008)

1. Tạo cơ hội cho mọi tầng lớp xã hội trong cộng đồng được tham gia luyện tập và thi đấu thể thao, thông qua kết hợp với các tổ chức của chính phủ, của địa phương trong việc xây dựng địa điểm luyện tập, nâng cao cơ sở vật chất và các trang thiết bị.
2. Nâng cao trình độ và thành tích của thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao bằng việc xây dựng một trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia, kết hợp giữa các kiến thức khoa học thể thao trong công tác huấn luyện, đánh giá trình độ VĐV, hỗ trợ các VĐV trong quá trình tham gia thi đấu các giải quốc tế.
3. Tăng vị thế của thể thao Thái Lan trong con mắt bạn bè thế giới.
4. Nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ lãnh đạo trong ngành thể dục thể thao.
5. Trau dồi, nâng cao kiến thức về luật thể thao, các chế độ đãi ngộ cho đội ngũ VĐV, tạo thuận lợi hơn trong việc quản lý và điều hành.

Thể thao cho mọi người: phát triển việc luyện tập thể thao trong cộng đồng, để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân cũng như đảm bảo cho họ có một đời sống tinh thần và vật chất khỏe mạnh.

Thể thao được quảng bá và rộng khắp, qua các kênh truyền thông, cũng như phối hợp với chính quyền địa phương để nhà nước có thể quản lý dễ dàng hơn. Đến thời điểm hiện tại, cứ 10 cụm dân cư trở lên thì lại có một nhà tập thể thao được trang bị đầy đủ trang thiết bị tiện nghi, phục vụ cho các hoạt động thể thao cũng như là nơi thi đấu cho các giải đấu địa phương.

Thể thao là một hoạt động giải trí: với việc chính thức tham gia thi đấu các giải khu vực, giải quốc tế, giải chuyên nghiệp, thể thao đã phần nào tạo ra nhiều áp lực cho đội ngũ VĐV, cũng như các bên có liên quan.

Chính vì thế, việc thi đấu và luyện tập thể thao như một hình thức giải trí với ít chế tài, ít luật định, sẽ giúp các cá nhân tham gia cảm thấy thoải mái và không bị áp lực trong việc giành chiến thắng. Chính phủ Thái Lan trong 2 thập kỷ vừa qua đã xây dựng và nâng cấp một loạt các trung tâm tập luyện, các khu vực sân bãi... trong toàn quốc và con số vẫn tiếp tục được tăng lên cho đến nay.

Ngoài ra, đã có thêm nhiều các doanh nghiệp, nhà đầu tư quyết định tăng nguồn vốn vào cơ sở hạ tầng, xây dựng các địa điểm tập luyện mang tính chuyên nghiệp và có đẳng cấp cao như hệ thống CLB Thể thao Royal Bangkok tại Bangkok. Phương thức này cũng giúp thu hút nhiều người đến luyện tập thể thao. Bên cạnh đó, với thế mạnh về du lịch, ngành du lịch Thái Lan cũng đã có những bước phát triển trong việc lồng ghép các môn thể thao dưới nước với các địa điểm du lịch nổi tiếng như hệ thống đảo tại vùng biển Andaman, hoặc tại khu vực Vịnh Thái Lan...

Thể thao với mục đích rèn luyện sức khỏe

Theo một câu ngạn ngữ của Thái Lan “việc luyện tập thể thao là một liều thuốc tuyệt vời”, do đó, Chính phủ Thái Lan tập trung vào phát triển thể thao quốc gia với các mục tiêu như sau: nâng cao sức khỏe, thúc đẩy việc luyện tập thể thao trong cộng đồng dân cư, giảm thiểu tối đa các bệnh có liên quan đến việc không luyện tập thể thao thường xuyên.

Thể thao người khuyết tật

Sau khi Chiến lược phát triển thể thao quốc gia lần thứ 2 – giai đoạn 1997 – 2000 được chính thức công bố, Chính phủ Thái Lan đã có những cái nhìn mang tính tập trung vào

việc phát triển các môn thể thao giành cho người khuyết tật, thể thao dân tộc, cũng như các môn thể thao đặc biệt khác. Việc phát triển và đầu tư cho thể thao NKT giúp cộng đồng có nhận thức sâu sắc và hiểu hơn về nhóm đối tượng này. Bên cạnh đó, các tổ chức cũng như chính phủ sẽ xây dựng được hệ thống khen thưởng, đầu tư một cách phù hợp nhất giành cho sự phát triển của thể thao NKT.

Đại hội Thể thao NKT Thái Lan được tổ chức 2 năm/lần, ngay sau khi Đại hội Thể thao quốc gia kết thúc. Mục đích của chính phủ khi tổ chức Đại hội Thể thao NKT là tạo cơ hội giúp NKT có dịp thể hiện trình độ, khả năng của họ và nâng cao chất lượng sống. Đồng thời, đây cũng là dịp để Thái Lan có thể lựa chọn ra các khuôn mặt VĐV đại diện quốc gia đi tham dự thi đấu tại đấu trường ASEAN Para Games, FESPIC Games và TVH Paralympic.

Thể thao giành cho người cao tuổi

Người cao tuổi được xem như một tài sản quý giá của bất cứ một quốc gia nào, với những đóng góp lớn lao của họ trong việc xây dựng và phát triển đất nước, những kiến thức uyên thâm, những cái nhìn về các lĩnh vực như kinh tế, xã hội, văn hóa...đầy tính triết lý.

Bên cạnh đó, họ còn là những người rất tâm huyết với sự nghiệp phát triển thể thao của nước nhà. Do đó, việc phát triển thể thao giành cho người cao tuổi là một trong những chiến lược quan trọng mà chính phủ Thái Lan muốn đầu tư. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng đầy đủ, và luyện tập thể thao để có được một sức khỏe dẻo dai là một trong những yếu tố rất quan trọng.

Một số các chương trình thể thao dành cho người cao tuổi được thực hiện tại Thái Lan đến thời điểm này gồm: Chương trình “Ngày thể thao quốc tế dành cho người cao tuổi” do Liên hiệp quốc tổ chức, Thailand Masters Games...

Thể thao các dân tộc thiểu số

Đại hội Thể thao các dân tộc thiểu số được tổ chức lần đầu tiên vào năm 1986 tại tỉnh Mae Hong Son phía bắc Thái Lan. Đại hội được tổ chức với các mục đích sau:

- Là nơi cho các VĐV đến từ khắp các dân tộc thể hiện tình yêu với thể thao
- Giới thiệu các kỹ năng cơ bản nhất của thể thao đến với người dân và cộng đồng dân cư tại đây
- Là cơ hội để các dân tộc giới thiệu những nét truyền thống của họ, đặc biệt là các môn thể thao, các nét văn hóa đến cả nước
- Là cầu nối giúp gắn kết chặt chẽ hơn tình đoàn kết của các dân tộc
- Tìm kiếm và phát triển các tài năng thể thao tại sân chơi này

Các môn thể thao trong Đại hội được chia làm 02 nhóm: Nhóm các môn thể thao được thi đấu tại đấu trường quốc tế (như Bóng đá, Điền kinh, Bóng chuyên nữ, Cầu mây), và nhóm các môn thể thao dân tộc (như Thi chơi quay, Bắn nỏ, Ném chày, Đẩy gậy...)

Thể thao trong trại giam

Đây là một sự phối hợp giữa Bộ Pháp luật và Ủy ban Thể thao quốc gia (SAT) trong việc đưa chương trình “Thể thao trong trại giam” đến với các phạm nhân. Mục đích của chương trình này là nâng cao ý thức của phạm nhân, phần nào giúp họ có cơ hội được cảm nhận thế nào là vinh quang trong thể thao, chấp nhận thua cuộc, công sức và vất vả trong khi tập luyện, và điều cốt lõi là phạm nhân sẽ có cảm giác thoải mái hơn trong việc tuân thủ một luật lệ hay quy tắc.

Chương trình được chính thức thực hiện bắt đầu từ năm 2005, với các môn thể thao thi đấu bao gồm Quyền anh nghiệp dư, Bóng bàn, Cầu mây...

Thể thao chuyên nghiệp

Nhận thức được tầm quan trọng trong việc phát triển các môn thể thao, chính phủ Thái Lan luôn có những đầu tư và hỗ trợ kịp thời dành cho VĐV, HLV, chuyên gia, trọng tài, các nhà quản lý thể thao... để nâng cao hơn tính chuyên nghiệp. Các môn thể thao được chính phủ Thái Lan và các cơ quan phụ trách trong ngành thể thao luôn quan tâm gồm: Bóng đá, Golf, Quần vợt, Billiards Snooker, Bowling, Bóng chuyền, Cầu Mây, Cầu lông, Đua Mô-tô, Đua ô-tô và đặc biệt là Quyền anh – môn thể thao có nhiều thành tích quốc tế cao của Thái Lan từ trước đến nay (như HCV TVH Olympic 1996 của Somluck Kamsing, HCV TVH Olympic 2000 của Wijarn Polrit, HCV TVH Olympic 2004 của Manus Boonjamnong)

Chính phủ Thái Lan tập trung phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các CLB, Hiệp hội, Liên đoàn trên cả nước, bên cạnh đó, còn thường xuyên cập nhật những thông tin về luật, quy định của các Liên đoàn bộ môn quốc tế.

Ngoài ra, chính phủ còn thường xuyên tổ chức các giải quốc tế, với khách mời là những ngôi sao thể thao nổi tiếng (như David Beckham – Bóng đá, Roger Federer và Maria Sarapova – Quần vợt, Tiger Woods, V.J. Singh, Michelle Wie – Golf...), để từ đó thu hút một lượng lớn người theo dõi, cũng như nâng cao hình ảnh của Thái Lan trong mắt bạn bè quốc tế.

Áp dụng khoa học và kỹ thuật trong phát triển thể thao

Một yếu tố khác cũng được chính phủ Thái Lan tập trung đầu tư vào thời điểm này là phát triển và lồng ghép những ứng dụng của khoa học, kỹ thuật hiện đại vào thể thao, với các nghiên cứu mới về công nghệ sinh học, dinh dưỡng thể thao, tâm lý thể thao, y học thể thao, kỹ thuật thể thao và các bài tập phát triển và hoàn thiện chức năng sinh lý.

Thể thao áp dụng khoa học và kỹ thuật đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển và đào tạo VĐV ngay từ khi họ mới chỉ là những VĐV trẻ tài năng.

Bên cạnh đó, nguồn dinh dưỡng được bổ sung với hàm lượng hợp lý, các bài tập phát triển kỹ năng hoàn thiện, các buổi hỗ trợ tâm lý trước thi đấu hiệu quả, tránh các chấn thương khi thi đấu... còn là những bước tiến mới trong việc ứng dụng khoa học vào thể thao.

Những ứng dụng khoa học trên đã giúp các VĐV có thể nhảy cao hơn, bơi với thành tích xuất sắc hơn lứa VĐV thời kỳ trước.

Các sự kiện thể thao quốc tế

Thái Lan đã tự tin đứng ra làm nước chủ nhà, tổ chức rất nhiều các sự kiện thể thao quốc tế lớn, và thu được thành công rực rỡ, như Đại hội thể thao Sinh viên 2007 tại Bangkok, SEA Games 24 – 2007 tại Nakhon Ratchasima...

Mục tiêu

- Nâng cao trình độ của đội ngũ nhân lực như trình độ HLV, chuyên gia, trọng tài, các nhà quản lý...;
- Khuyến khích sự hợp tác giữa các tổ chức thể thao trong nước và quốc tế;
- Có những ý tưởng sáng tạo kết hợp thể thao với các ngành dịch vụ khác như du lịch, văn hóa...;
- Mở ra nhiều cơ hội việc làm và tăng nguồn thu nhập cho cộng đồng dân cư;
- Tập trung nguồn lực vào 2 chương trình cơ bản: “Chương trình đào tạo các VĐV tiềm năng” và “Dự án đào tạo phát triển các môn thể thao đỉnh cao”.

* ***Dự án đào tạo phát triển các môn thể thao đỉnh cao***: được biết đến lần đầu tiên vào TVH Olympic Sydney 2000, với mục tiêu chính là đào tạo và huấn luyện các VĐV có

được thành tích và trình độ cá nhân ở mức cao nhất trước những giải đấu quốc tế quan trọng.

* *Chương trình đào tạo các VĐV tiềm năng*: bắt đầu từ năm 2005, với mục tiêu tìm kiếm và tuyển chọn các VĐV tiềm năng trên khắp đất nước có trình độ và khả năng thi đấu tại các môn thể thao chuyên nghiệp. Chương trình này còn áp dụng những thành tựu mới nhất của khoa học kỹ thuật trong hỗ trợ VĐV luyện tập và tăng cường thể lực, sức bền cũng như thành tích. Đến thời điểm này, có khoảng 1.200 VĐV nằm trong chương trình đào tạo và quản lý.

Trần Bình (tổng hợp)

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA THỂ THAO TRUNG QUỐC (2011 - 2020)

* * *

Tại TVH Olympic Bắc Kinh, thể thao Trung Quốc đã tạo ra bước đột phá nhất trong lịch sử, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đã đề ra trong chiến lược phát triển thể thao (2001-2010). Đây được coi là điểm đánh dấu cho sự tiến bộ vượt bậc của ngành TDTT Trung Quốc. Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào sau TVH Olympic Bắc Kinh và Paralympic Games đã đặc biệt chú trọng đến mục tiêu phấn đấu mới của thể thao Trung Quốc, ông chỉ ra hướng phát triển của sự nghiệp Thể thao trong kỷ nguyên mới.

Chiến lược phát triển thể thao “125” được đề ra nêu rõ mục tiêu và nhiệm vụ của ngành TDTT Trung Quốc nhằm phát triển sự nghiệp thể thao trong 10 năm tới (2011-2020) trong đó đặc biệt chú trọng vào việc phát triển thể thao thành tích cao.

Theo chiến lược phát triển thể thao “125”, mục tiêu chủ yếu từ năm 2011 – 2020, Trung quốc sẽ tham dự vào TVH Olympic 2012, 2016, 2020 và TVH mùa đông 2014, 2018. Mặc dù tại TVH Olympic Bắc Kinh, đoàn Thể thao Trung Quốc đã giành được thành tích nhất toàn đoàn với 51 HCV nhưng nhìn chung sự phát triển ưu thế của các môn thể thao còn có hạn, việc giữ vững các ưu thế đó đang rất khó khăn đặc biệt là môn Bóng đá.

Mục tiêu phát triển và nhiệm vụ chủ yếu cần được chú trọng

Chiến lược “125” đề ra với mục tiêu đến 2020 , Thể thao đỉnh cao của Trung Quốc sẽ hoàn thiện thêm một bước nữa, đồng nhất với sự phát triển về kinh tế, văn hóa xã hội sẽ giúp cho Trung Quốc trở thành một cường quốc có nền thể thao phát triển đồng đều và vững mạnh.

Các nhiệm vụ chủ yếu trong chiến lược đó là tại các kỳ TVH tiếp tục đạt những thành tích xuất sắc, mang vinh quang về cho Tổ quốc với mục tiêu:

- Tại TVH Olympic 2012, giữ vững số lượng HCV và vị trí đứng đầu trong bảng tổng sắp huy chương, củng cố ưu thế về các môn, tập trung tăng cường HCV ở các môn Bóng.
- TVH mùa Đông 2014, đảm bảo năng lực thi đấu, nỗ lực nhằm tăng cường số lượng huy chương và nâng cao vị trí trong bảng tổng sắp.
- TVH Olympic 2016, tiếp tục duy trì số lượng HCV và xếp hạng huy chương, nâng cao trình độ và lập được thêm nhiều kỷ lục mới.
- TVH mùa đông 2018, đảm bảo việc nâng cao thành tích VĐV, nỗ lực đứng đầu trong bảng xếp hạng huy chương.
- TVH Olympic 2020, tiếp tục dẫn đầu trong bảng xếp hạng, số lượng bộ huy chương và HCV nâng cao một cách rõ rệt, tập trung nâng cao trình độ của các môn bóng.

Bên cạnh đó, chiến lược “125” còn nêu rõ thể thao Trung Quốc phải tham gia và tổ chức tốt những sự kiện trong nước quan trọng khác như: Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ 13 (2011), Đại hội Thể thao mùa đông lần thứ 12 (2012), Đại hội Thể thao Bãi biển lần thứ 3 tại Hải Dương (2012), Đại hội Thể thao Đông Á lần thứ 6 tại Thiên Tân (2013), TVH Olympic trẻ lần thứ 2 tại Nam Kinh (2014).

Đặc biệt chú trọng việc tổ chức tốt Giải vô địch Bơi Thế giới tại Thượng Hải (2011) và Giải vô địch Điền Kinh Thế giới tại Bắc Kinh (2015).

Bên cạnh đó, việc tăng cường nâng cao trình độ văn hóa của các VĐV sẽ được cải thiện đáng kể, đảm bảo các VĐV được tham gia học tập cùng các bạn đồng trang lứa, 100% VĐV đội tuyển quốc gia được tham gia học tập phù hợp với học lực của mình.

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA TRUNG QUỐC

Chú trọng việc đào tạo nghiệp vụ của các HLV, đến 2020 sẽ có 90% trở lên các HLV quốc gia có học vấn Cử nhân, 40% có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, ngoài ra còn nâng cao số lượng HLV cao cấp.

Tận dụng toàn bộ năng lực về vai trò và chức năng của Tổng cục TDTT Quốc gia nhằm tăng cường việc giáo dục và đào tạo các HLV. Theo đó, các HLV trung cấp mỗi năm phải đảm bảo 30 giờ, HLV cao cấp và HLV cấp quốc gia phải đảm bảo 40 giờ cho việc học tập và đào tạo.

Ngoài ra, việc tuyển chọn và đào tạo nhân tài thể thao phải được nâng cao, mỗi kỳ Olympic phải tuyển chọn và xác định được 300 VĐV dự bị có trình độ quốc gia.

Tăng cường kiểm tra doping tại các sự kiện thi đấu, nâng cao việc sử dụng và đào tạo nguồn nhân lực trong công tác kiểm tra doping.

Đẩy nhanh việc thực hiện các chiến lược về thương hiệu và sản phẩm thể thao trong nước. Khuyến khích các doanh nghiệp thể thao nổi tiếng sát nhập, mua lại... tạo thành thương hiệu thể thao lớn, thúc đẩy việc quảng bá thương hiệu thể thao Trung Quốc lớn mạnh và rộng rãi hơn.

Ngoài ra, việc tuyên truyền thông tin và đối ngoại trong lĩnh vực TDTT cũng được quan tâm đặc biệt. Sự ảnh hưởng lớn của Hiệp hội Nhà báo Thể thao Trung Quốc mang lại nhiều thuận lợi trong việc tăng cường hợp tác với các phương tiện truyền thông nhằm nâng cao truyền thông về thể thao trong và ngoài nước. Tích cực tiếp cận tăng cường hợp tác và trao đổi tin tức với thể thao quốc tế. Tổng cục TDTT thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu và cải cách hệ thống các phương tiện truyền thông để tăng cường và chủ động hơn nữa việc xây dựng tuyên truyền thông tin về thể thao.

Bên cạnh việc phát triển thể thao thành tích cao, Thể thao quần chúng cũng hết sức được chú trọng, như: việc xây dựng thêm nhiều công trình thi đấu tập luyện và thi đấu

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA TRUNG QUỐC

tại nhiều địa phương, đặc biệt tại những vùng dân tộc thiểu số, tăng cường tổ chức phát triển nhiều hoạt động cho người dân, người già và người khuyết tật trên khắp đất nước.

Bảng Tâm (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA NHẬT BẢN

* * *

A. Mục tiêu chung

Kỷ nguyên mới của Thể thao – Thể thao cho mọi người! Xây dựng một xã hội có những công dân biết hòa mình và cổ vũ cho sự phát triển, thành công của thể thao quốc gia.

B. Quan điểm chính

Tập trung vào phát triển nguồn nhân lực gồm VĐV, HLV, CĐV và đội ngũ lãnh đạo – Đây là nhóm đối tượng có mức ảnh hưởng tới thể thao cũng như chịu tác động từ thể thao nhiều nhất. Tập trung phát triển nhân lực một cách đơn giản có thể hiểu là tạo ra những môi trường thuận lợi và có tính thân thiện cao, để từ đây, các nhóm đối tượng có cơ hội được thể hiện và phát triển một cách an toàn, công bằng và vô tư.

Đẩy mạnh hợp tác và phát triển: tạo ra một sự kết hợp giữa các môn thể thao có tính thi đấu và cạnh tranh cao với các môn thể thao phong trào. Ngoài ra, quan điểm này còn đề cập đến việc xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng, với mục đích khuyến khích sự tham gia của xã hội trong việc luyện tập thể thao.

C. Những chiến lược chính trong Chính sách phát triển

1. Mở ra những cơ hội để thể thao trở nên phổ biến trong cộng đồng

- Khuyến khích việc luyện tập, thi đấu thể thao nhiều hơn, tương ứng với nhiều lứa tuổi, sở thích, trình độ, mục đích của từng cộng đồng hoặc khu vực địa lý.
- Mục tiêu: nhóm đối tượng luyện tập thể thao 1 lần/tuần (65%), nhóm đối tượng luyện tập thể thao 3 lần/tuần (30%).

- Phát triển giáo dục thể chất, khuyến khích việc thành lập các CLB thể thao ngay trong trường học.

Phương thức thực hiện:

- Xây dựng đội ngũ nhân sự có trình độ cao (có thể là đội ngũ các VĐV đã tạm nghỉ thi đấu) trở thành những người trực tiếp quản lý các chương trình phát triển thể thao mới hoặc lãnh đạo các trung tâm huấn luyện thể thao của cộng đồng.
- Đảm bảo an toàn tại các địa điểm thi đấu, địa điểm luyện tập nhằm khuyến khích người dân đến đây rèn luyện thể thao.
- Đưa ra những chương trình luyện tập thể thao phù hợp ở các lứa tuổi nhi đồng, thanh thiếu niên, người cao tuổi...
- Tạo một môi trường an toàn, lành mạnh nơi diễn ra các sự kiện thể thao.

2. *Xây dựng và phát triển đội ngũ các VĐV có trình độ cao thi đấu tại các đấu trường quốc tế*

- Hoàn thiện và đồng bộ hóa chương trình luyện tập dành cho các VĐV ở các lứa tuổi, nhằm đào tạo được đội ngũ VĐV nòng cốt từ lứa tuổi thanh thiếu niên.
- Nhật Bản muốn tại các kỳ TVH Olympic sắp tới có thể vượt qua thành tích của chính mình là 37 huy chương (TVH Olympic Athens) và 10 huy chương (TVH Olympic mùa đông Nagano). Ngoài ra, quốc gia này cũng muốn số lượng VĐV vượt qua các giải vòng loại để giành quyền thi đấu tại đấu trường quốc tế sẽ nhiều hơn (so với số lượng VĐV đạt chuẩn qua vòng loại tại TVH Olympic Bắc Kinh và TVH Olympic mùa đông tại Salt Lake).
- Tạo một môi trường mà ở đó các VĐV có thể tập trung luyện tập, thi đấu để có được thành tích cao nhất ngay cả khi thi đấu tại các giải trẻ, hoặc họ sẽ cảm thấy yên tâm hơn sau khi kết thúc sự nghiệp thể thao.
- Tự tin đăng cai tổ chức các giải thi đấu mang tầm cỡ quốc tế.

Phương thức thực hiện:

- Xây dựng hoàn thiện hơn các chương trình đào tạo VĐV từ lứa tuổi thanh thiếu niên đến khi trở thành VĐV chuyên nghiệp.
- Tạo cơ hội thuận lợi để các VĐV, trọng tài, HLV có cơ hội được đi nghiên cứu, học tập hoặc tập huấn ở nước ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ cho các nữ VĐV.
- Xây dựng hoàn thiện các chương trình định hướng nghề nghiệp dành cho các VĐV trước và sau khi họ kết thúc sự nghiệp thể thao, khuyến khích các VĐV tham gia nhiều hơn vào các hoạt động xã hội.
- Có nhiều các bằng khen, tặng phẩm dành cho đội ngũ VĐV, HLV đạt thành tích cao trong thi đấu.
- Đúng ra đáng cai tổ chức các giải đấu thể thao quốc tế, tổ chức chuyên nghiệp hơn các giải thể thao trong nước, đẩy mạnh phát triển chiến lược thể thao kết hợp với du lịch.

3. Xây dựng mối hợp tác và phát triển trong cộng đồng thể thao

- Hướng tới mục tiêu tạo sự liên kết giữa các môn thể thao thi đấu và các môn thể thao phong trào, các cá nhân (với thành tích trước kia là các VĐV đỉnh cao nay đã nghỉ thi đấu) sẽ được tuyển dụng làm HLV tại các trung tâm huấn luyện thể thao cấp địa phương (hiện nay tại Nhật Bản có 300 tổ chức đang giữ vai trò là các Trung tâm huấn luyện thể thao cấp địa phương).

Phương thức thực hiện:

- Phát triển chương trình giúp các VĐV chuyên nghiệp có cơ hội được phát huy hết khả năng và trình độ của họ trong các hoạt động với cộng đồng.
- Củng cố các mối liên kết giữa các Liên đoàn, Hiệp hội.
- Đẩy mạnh các chương trình tập huấn, trao đổi VĐV trong nước và nước ngoài.

4. Xây dựng phương thức giúp nâng cao và cải thiện sự công bằng, minh bạch trong các trận thi đấu thể thao

- Xây dựng một nền công nghiệp thể thao mà ở đó mọi người có nhận thức tốt về việc sử dụng và phân biệt các chất bị cấm trong danh mục doping, tránh những đáng tiếc xảy ra.

Phương thức thực hiện:

- Thường xuyên cập nhật thông tin về các chất bị cấm sử dụng trong thi đấu thể thao theo các tài liệu do các cơ quan chuyên trách cung cấp.

5. Xây dựng phương thức giúp nâng cao hệ thống cơ sở hạ tầng, đảm bảo cho sự phát triển của thể thao trong cộng đồng

Phương thức thực hiện:

- Đưa chiến dịch “Các chương trình phát triển thể thao” vào đời sống.

Nhã Nam (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO VƯƠNG QUỐC ANH

* * *

Chính sách của thể thao thanh thiếu niên

Tương lai trước mắt của nền thể thao trẻ là không chắc chắn. Với sự cấp bách yêu cầu xây dựng một hệ thống chính sách thể thao trường học hiệu quả hơn, bản báo cáo này đã nêu bật một số vùng trọng điểm.

Những khuyến nghị cho thể thao trong trường tiểu học là đặc biệt quan trọng, là quan điểm gắn với cả cuộc đời mà nó được hình thành ngay trong những năm đầu của việc giáo dục. Chính vì thế mà chất lượng đào tạo kỹ năng cốt lõi và huấn luyện giáo viên là việc rất cần thiết để tạo nên một nền tảng giảng dạy năng động và đủ tiêu chuẩn. Với xuất phát điểm này thì việc cần thiết là phải tiếp tục phát triển chiến lược PESSCL để đảm bảo 2 giờ cho hoạt động thể chất tại trường học và 2 đến 3 giờ tại các câu lạc bộ địa phương. Cùng với các chiến lược này sẽ mang đến cả chất lượng và thời lượng cho các hoạt động thể chất.

Các chính sách thể thao

Đối với trường tiểu học

1. Phát triển đào tạo kỹ năng cốt lõi tại trường tiểu học – chi phí để đào tạo được 1 HLV có trình độ cao, trở thành một HLV nguồn cho một trường học theo chương trình “Hợp tác phát triển thể thao trường học” là 10 triệu bảng Anh (tương đương 16,5 triệu đô-la) mỗi năm. HLV này sau đó sẽ huấn luyện các giáo viên tại trường tiểu học cũng như cung cấp cho họ những bài học chất lượng.

2. Mặt khác, chương trình hành tinh xanh, có thể hỗ trợ cho việc đào tạo kỹ năng cốt lõi và huấn luyện giáo viên. Chi phí bình quân của chương trình PESSCL cho một trường tiểu học khoảng 3.300 bảng Anh mỗi năm, gần gấp đôi chi phí chương trình đào tạo đắt nhất ở Úc.
3. Nâng cao chương trình huấn luyện giáo viên căn bản: kế hoạch lâu dài để tăng chất lượng chương trình đào tạo giáo viên thể dục cấp tiểu học cần phải được phát triển từ phía chính phủ.

Chất lượng và thời lượng trong hoạt động

4. Tiếp tục chiến lược PESSCL hiện hành của chính phủ để đảm bảo tất cả trẻ em có 2 giờ luyện tập thể thao trong chương trình học và từ 2 đến 3 giờ tham gia các câu lạc bộ tại địa phương, với mục đích phù hợp cơ chế nhà nước với từng khu riêng biệt. Việc kéo dài ngày học cần phải được xem xét kỹ lưỡng để phù hợp với điều trên.
5. Đảm bảo huấn luyện giáo viên thể dục tốt hơn và tăng cường số lương các giáo viên đủ năng lực.
6. Tiếp tục nâng cao liên kết CLB trong trường học cũng như các CLB chuyên nghiệp. Các trường thể thao đối tác sẽ hỗ trợ phát triển các HLV đa kỹ năng để họ có thể truyền đạt các kỹ năng cốt lõi cho các giáo viên trong trường (ví dụ như chương trình YST và TOP hoặc bluearth). Các chương trình này có thể được trợ cấp từ ngân sách nhà trường hoặc ngân sách từ các hoạt động sau giờ học và CLB tổ chức trong kỳ nghỉ.
7. Nên có sự thống nhất trong việc cung cấp các chương trình đào tạo quy chuẩn với việc trao đổi những bài luyện tập tốt nhất từ chương trình YST và Sportcoach, vd như các HLV đa kỹ năng cho lứa tuổi 6-14 và HLV thể thao cá nhân cho lứa tuổi 12-18.

Cơ sở vật chất nhà trường

8. Đối tác các trường học phải đảm bảo nhà chức năng địa phương tạo điều kiện cho các trường học xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng hoạt động thể thao trường học như một phần của chiến dịch.
9. Các trường học cần được khuyến khích làm việc với các nhà chức trách địa phương để sử dụng cơ sở vật chất nhà trường cho các mục đích công đồng và ngược lại. Về phía chính phủ họ phải đảm bảo điều luật thuế không ngăn cản các mục đích sử dụng này. Các tổ chức từ thiện hướng tới việc thu hút trẻ em tham gia thể thao cần đưa ra những ưu đãi đặc biệt trong việc sử dụng các cơ sở vật chất này.
10. Đối tác của các trường học cần đảm bảo đầy đủ số lượng cơ sở vật chất tối thiểu cần có cho các cơ sở mới, các trường học với không gian hạn chế và các cơ sở cần được trang bị đầy đủ khu đa năng hoặc với thảm đất nhân tạo.

Đối với các trường học khu vực nội thị

11. Phát triển hoạt động các môn thể thao không gian nhỏ như Chèo thuyền trong nhà, Bóng bàn, Bóng ném, Bóng rổ, Leo núi và Bóng đá mini trong trường học.
12. Nên đẩy mạnh thể thao trong chương trình học của nhà trường để hỗ trợ cho việc dạy dỗ và nâng cao động lực học tập. Các trường học nội thị có thể đào tạo ngắn hạn với quỹ từ các chương trình YST và DfES cho 4 giờ hoạt động thể thao thí điểm mỗi tuần.
13. Khuyến khích đầu tư hay đầu tư vào các tổ chức phi lợi nhuận như Greenhouse hoặc Panathlon cho phép các trường học cung cấp các chương trình thể thao đã được chứng thực trong khu vực nội thị.
14. Khuyến khích tham gia các câu lạc bộ chuyên nghiệp trong trường học ví dụ như Salford Reds. Đó có thể được coi là mối quan hệ cộng sinh, vừa khuyến khích trẻ em tham gia, vừa tăng căn bản cho các nhà hỗ trợ.

15. YST nên cung cấp bài luyện tập trực tuyến tốt nhất cho các môn thể thao không gian nhỏ. Ngân quỹ nên có sẵn thông qua các nhà đối tác thể thao của nhà trường và YST, đặc biệt cho các trường học thiếu không gian hoạt động.

Thi đấu trong trường học

16. Hỗ trợ cho các tổ chức phi lợi nhuận để tổ chức thi đấu, ví dụ 1.25 triệu bảng có thể tài trợ cho Panathlon Games (Giải Bóng đá giành cho các VĐV trẻ khuyết tật) trong 5 năm, một khoảng thời gian để phát triển kế hoạch lâu dài trong việc mở rộng và tài trợ.
17. Các đối tượng là học viên cũ và thanh thiếu niên nên được khuyến khích hỗ trợ huấn luyện trẻ em và tổ chức thi đấu cho chúng. Sự khởi đầu của chương trình phát triển thanh thiếu niên có thể được liên kết với các hoạt động thể thao thông qua cách này.
18. Các CLB chuyên nghiệp cần được khuyến khích để hỗ trợ tổ chức thi đấu và tổ chức các trận đấu chung kết tại các điểm thể thao địa phương coi như động lực cho cuộc thi.

Sự lựa chọn tại trường học

19. Nghiên cứu thể thao nên được tích hợp trong thời khoá biểu của trường.
20. Quỹ từ Ban chỉ đạo Chương trình quốc gia (NGB) nên sẵn có để thúc đẩy thể thao trường học.
21. Các trường học nên được khuyến khích cung cấp chương trình thể thao đổi mới trong trường.
22. Các đối tác thể thao trường học nên mở rộng hướng giáo dục xa hơn trong chiến lược PESSCL.
23. Mang tới cho tất cả các học sinh cơ hội làm tình nguyện trong cộng đồng hoặc đạt được trình độ huấn luyện để tăng cường quan hệ CLB, điều đó có thể thực

hiện thông qua trường học, các tổ chức tình nguyện hoặc dự án hỗ trợ thanh thiếu niên (CASC).

24. Vai trò của thể thao và hoạt động thể chất trong các trường đại học hoặc cao học cần có những phân tích xa hơn cần được ủng hộ.

Các CLB thể thao tình nguyện

25. Chính sách của chính phủ nên khuyến khích thể thao thanh thiếu niên trong các CLB bằng cách cho phép giảm nhẹ thuế cho các thành viên nhỏ tuổi trong CLB ví dụ như ở Canada, mức thuế cho cha mẹ bao gồm chi phí tham gia CLB cho con cái họ.

26. Khuyến khích các CLB tham gia dự án CASC, cho phép họ được giảm thuế trong chương trình hoạt động của CLB.

27. Chính phủ nên khảo sát tác động của thuế đến việc rời khỏi CASC bằng cách làm rõ tình hình thuế xung quanh “chuyển nhượng tài sản” để trấn an các CLB tương lai của họ.

28. Cho phép đầu tư vào các CLB ngoài CCDP thông qua quỹ xổ số và trả lại với nguyên tắc xổ số bổ sung.

29. Xem xét tất cả luật định tạo nên các kết quả không mong muốn cho các CLB thông qua NGBs và CCPR và sửa đổi luật pháp để ủng hộ cho các CLB tình nguyện.

Tổ chức tình nguyện và công tác huấn luyện

30. Tổ chức tình nguyện tại Anh với đầu vào từ NGBs thông qua CCPR đòi hỏi phải đóng góp cho sự phân minh của pháp luật, giảm thiểu tình trạng quan liêu trong việc đánh giá và các vấn đề tình nguyện khác.

31. Các văn phòng khu vực thứ 3 cần theo dõi tất cả luật pháp về hậu quả ngoài ý muốn và nên cởi mở với phản hồi từ các CLB, NGBs, CCPR và tổ chức tình nguyện vương quốc Anh.
32. Các HLV nên chịu trách nhiệm với ngân sách huấn luyện, và kế hoạch tổng thể sẽ không bao gồm các dự án ngoại vi thông qua các tổ chức khác ngoại trừ NGBs được uỷ quyền bởi SCUUK. NGBs sẽ vẫn giữ quyền cung cấp các chương trình huấn luyện chuyên sâu.
33. Chương trình dành cho các HLV của SCUUK và NGBs nên bao gồm các chương trình đa kỹ năng, là căn bản cho sự phát triển của bất kỳ một HLV nào bất kể có phải HLV thể thao hay không.
34. Bồn phân không thể thiếu được của UKCC là phải đảm bảo chi phí lấy bằng cấp không quá cao cho các cá nhân TNV.
35. SCUUK nên xem xét hợp tác với các trường đại học và các doanh nghiệp tư nhân để tạo nên các học viện huấn luyện phát triển cho thể hệ HLV kế tiếp.

Các cơ quan chủ quản quốc gia

36. Trao quyền cho các NGBs để phát triển nền thể thao bằng cách tạo nên một môi trường thể thao công bằng, không có tình trạng quan liêu và giảm kinh phí.
37. NGBs nên tuyên truyền các kế hoạch lâu dài của mình và tăng số lượng tham gia của các thành viên nhỏ tuổi, phụ nữ, kỹ thuật y sinh, người khuyết tật, tình nguyện viên, phát triển liên kết với các CLB trường học, các cấp độ huấn luyện và hỗ trợ phát triển chất lượng các CLB với sự can thiệp tối thiểu.
38. Phản hồi của NGB nên mang tính toàn diện và phải được nhất trí bởi NGBs thông qua CCPR nhưng không phải được sao chép từ các NDPBs.
39. Tạo điều kiện cho NGBs tự cung cấp những phản hồi và giảm thiểu việc sử dụng các chuyên viên của NDPB.
40. Chính phủ nên đánh mức lại cơ cấu thuế của NGB.

Các nhà chức trách địa phương

41. Các nhà chức trách và đối tác thể thao các hạt/quận cần phấn đấu để tăng số lượng người tham gia trong khu vực của mình bằng cách làm việc chặt chẽ với các NGBs, các nhà chức trách địa phương, PCTs, cảnh sát v,v,v
42. Phía chính phủ nên giới thiệu các nhà cung cấp giải trí như một hướng để đánh giá hiệu quả của các nhà chức trách địa phương.
43. Chính phủ nên đầu tư thông qua Văn phòng chính phủ địa phương. 4.5 tỷ bảng cần có để tái tạo hệ thống cung cấp giải trí của các cơ quan chức năng địa phương nhằm tiết kiệm 500 triệu bảng một năm chi cho trợ cấp hiện nay. LGO cần ước định các cấu trúc tốt nhất để đạt được điều này.
44. Việc sử dụng các quỹ uỷ thác để cung cấp các cơ sở vật chất cần được chính phủ xem xét lại vì mặc dù sẽ đem lại lợi ích cho địa phương nhưng lại ảnh hưởng đến bộ Tài chính và xã hội.
45. Nếu không đủ cơ sở hoạt động giáo dục và cung cấp thể thao thì việc xem xét lại luật quy hoạch cũng nên được cân nhắc cho dù đất D1 và D2 có thể thay đổi hạng mục hay không và được sử dụng làm nhà ở hay đất kinh doanh.
46. Chính quyền địa phương nơi thiếu không gian hoặc có nhiều vùng đất bỏ hoang tái sử dụng nên xem xét phát triển các khu thể thao đa năng và thảm đất nhân tạo cho mục đích phục vụ cộng đồng. Việc xây dựng cần được hỗ trợ bởi công quỹ xỏ số.

Phát triển các chính sách thể thao của Vương Quốc Anh

Nền thể thao vương quốc Anh lâu nay đã gắn liền với chính sách phát triển, đề cao lợi ích thể thao và giải trí ở cấp khu vực, tiểu khu và cấp địa phương. 30 chính sách mục tiêu cho thể thao và giải trí của nền thể thao Anh liên quan đến: sự cung cấp và bảo vệ cơ sở vật chất, thể thao vùng ven đô, mở rộng vùng nông thôn và các khu vực được chỉ định và sự quản lý các cơ sở thể thao.

Thể thao có thể được sử dụng để hỗ trợ cho việc truyền đạt các nguyện vọng chính sách chẳng hạn như cải thiện sức khoẻ và khả năng kinh tế địa phương. Sự đóng góp này sẽ được trình bày chi tiết trong bản quy hoạch không gian thể thao và giải trí tích cực, áp dụng cho chính sách phát triển quy mô khu vực, tiểu khu và địa phương.

Thiết lập chính sách khu vực và tiểu khu vực

Để hỗ trợ cho sự phát triển chính sách quy mô khu vực và tiểu khu vực, Thể thao Vương quốc Anh đã phát triển một loạt các hướng dẫn và công cụ thiết thực, đưa ra nguyện vọng về ích lợi thể thao, nguyên lý và các mục tiêu chính.

Thiết lập chính sách địa phương

Ở cấp độ địa phương, những quan tâm của Thể thao Anh liên quan đến sự phát triển của chính sách trong tài liệu phát triển địa phương và sự thực hiện các chính sách thông việc kiểm soát phát triển.

Bộ tài liệu bao gồm các hồ sơ LDF sẽ giúp chúng ta hiểu hơn lợi ích thể thao và giải trí được thể hiện rõ nhất như thế nào tại cấp địa phương. Sự quan tâm của thể thao vương quốc Anh và quá trình thiết lập chính sách trong những tài liệu này đã được đồng hoá. Cơ sở bằng chứng thuyết phục đảm bảo rằng chính sách được thiết lập chặt chẽ và hiệu quả.

Thí dụ về chính sách chiến lược cốt lõi

Chính sách cho thể thao và giải trí tích cực bắt đầu được quan tâm như những chiến lược cốt lõi. Tài liệu đệ trình chiến lược cốt lõi đã được xem xét để xác định các thí dụ của các chính sách nổi bật cho thể thao và giải trí, cùng với bằng chứng của các phương pháp tiếp cận được thông qua như một phần của việc hoạch định chính sách. Tiếp đó là tài liệu tham khảo từ các chiến lược đối tác và bằng chứng đã được sử dụng để làm nền cho chính sách.

Nguyên lý hướng dẫn thể thao và quy hoạch không gian

Thể thao vương quốc Anh cam kết trên tinh thần và mục đích quy hoạch không gian. Sự mở rộng chính sách phát triển và sử dụng đất với các chương trình và chính sách khác kết hợp với tiềm năng thể thao và giải trí tích cực là điều kiện cho sự phát triển của chính sách thể thao. Thông qua liên kết với các đối tác, thể thao Anh đã đẩy nhanh tiến độ làm việc với các nhà hoạch định khu vực và địa phương, đảm bảo lợi ích thể thao và giải trí tích cực được hiểu đúng nghĩa của nó và được đẩy mạnh, phát triển trên lợi ích của cả xã hội.

Làm việc với các nhà hoạch định quy mô khu vực, tiểu khu và địa phương, thể thao Anh mong muốn phát triển phương pháp tiếp cận thực tế tới kế hoạch thể thao và giải trí tích cực cũng như kế hoạch và chính sách phát triển quy mô khu vực, tiểu khu và địa phương. Điều đó có nghĩa là tìm kiếm cơ hội để truyền đạt lợi ích thể thao và giải trí tích cực thông qua sự đa dạng ý nghĩa, bao gồm cơ cấu theo luật định và ngoài luật định, đa dạng quy mô, cơ chế từ trên xuống và ngược lại. Hệ thống quy hoạch không gian đã mang lại những cơ hội lớn, đặc biệt là phát triển quan hệ đối tác mới.

Những nguyên lý sau mô tả cách thể thao Anh quốc tìm kiếm hệ thống quy hoạch để truyền đạt lợi ích thể thao và giải trí tích cực.

- Môi trường bền vững
- Sự an toàn cộng đồng
- Khả năng kinh tế địa phương
- Nâng cao chất lượng cuộc sống và phúc lợi
- Nâng cao sức khoẻ cộng đồng
- Nâng cấp tiêu chuẩn trường học

Trần Đông (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA THỤY SỸ

* * *

Thể thao đối với sự phát triển của con người và xã hội là rất quan trọng, đóng góp tích cực vào việc nâng cao sức khoẻ cũng như tránh khỏi bệnh tật. Tuy nhiên với sự ảnh hưởng của chính trị và kinh tế tới thể thao thì sự phát triển của nó ngày càng trở nên phức tạp. Chính sách thể thao dưới đây được phát triển dựa trên các nghiên cứu của bộ quốc phòng, UB thể thao và nâng cao sức khoẻ quốc gia về các vấn đề như thể thao, khoa học, chăm sóc sức khoẻ, chính trị, kinh tế và hành chính công.

Những nguyên lý của chính sách thể thao Thụy Sĩ

- Các Hiệp hội và Liên đoàn thể thao, hệ thống trường học là nơi cung cấp những nguồn VĐV chính cho thể thao Thụy Sĩ. Nguồn VĐV này luôn cần được nâng cao và trau dồi trình độ.
- Chính phủ bên cạnh việc phát triển thể thao còn phải tập trung giải quyết một số vấn đề như sử dụng doping, phân xử không công bằng, bạo lực thể thao.
- Các nguồn đầu tư cho thể thao phần lớn được trích từ ngân sách quốc gia

Dựa vào những quan điểm về phát triển con người và xã hội trong bản báo cáo số 68 của hội đồng chính phủ đã nêu rằng: Chính phủ cần tập trung vào khuyến khích thể thao, đặc biệt là giáo dục thể thao. Các hoạt động TDTT mang lại rất nhiều lợi ích và Thụy Sĩ là một trong những quốc gia có cơ sở hạ tầng tương đối ổn định, tuy nhiên vẫn tồn tại một vài những thiếu sót cần phải bàn đến. Đến thời điểm này các mặt hạn chế cần phải sửa chữa bao gồm:

- Ít nhất 1/3 dân số Thụy Sĩ ít tham gia hoạt động thể thao;

- Xu hướng hoạt động ngoại khoá liên quan đến thể thao trong hệ thống trường học đang giảm;
- Một số môn thể thao thể mạnh và thể thao thanh thiếu niên chưa được đầu tư một cách có hệ thống;
- Thể thao chưa được coi là một yếu tố phát triển kinh tế;
- HLV và các lãnh đạo trong ngành thể thao thường không phải là nữ;
- Hệ thống cơ sở hạ tầng bao gồm địa điểm tập luyện, thi đấu chưa được tận dụng một cách tối đa;
- Số lượng các trường hợp có liên quan đến chấn thương trong thi đấu, cá độ thể thao, bạo lực thể thao, doping dương tính, tình trạng tham nhũng và phân biệt chủng tộc đang tăng mạnh.

Các mục tiêu chính của chính sách thể thao

1. Sức khoẻ tốt

Để có được thể trạng tốt, những hoạt động thể chất cần ưu tiên bao gồm:

- Tiến hành các hoạt động thể thao trong trường học, bao gồm cả các trường dạy nghề;
- Chương trình thể thao và thanh thiếu niên sẽ tập trung vào các môn thể thao sức bền và luyện tập thường xuyên. Chất lượng sẽ được kiểm soát chặt chẽ;
- Đẩy mạnh phong trào luyện tập thể thao và hoạt động thể chất dành cho người cao tuổi;
- Những dự án đổi mới để truyền đạt tư tưởng thể thao sẽ được tiến hành rộng khắp.

Loại hình hoạt động thể chất, cấp độ hay cường độ của bộ môn thể thao sẽ được điều chỉnh để phù hợp với sở thích, khả năng và thể trạng của từng cá nhân hay điều kiện môi trường.

2. Giáo dục

Nắm bắt các cơ hội giáo dục thể thao một cách hiệu quả cũng như xem xét cụ thể hơn. Các hoạt động ưu tiên bao gồm:

- Chất lượng giáo dục thể thao trong trường học, cao đẳng nghề và trong chương trình thể thao và thanh thiếu niên sẽ được nâng cao thông qua các phương thức đánh giá thích hợp.
- Giáo dục thể thao sẽ mang đến những cơ hội tăng cường gắn kết xã hội.

Thông qua giáo dục thể chất mà các chủ đề liên quan đến sự công bằng, hội nhập xã hội, sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên, nâng cao sự phát triển bền vững... cũng sẽ được truyền đạt hiệu quả.

3. Hiệu quả: Đe cao các VĐV trẻ và các môn thể thao thể mạnh

Khuôn khổ và điều kiện phát triển các VĐV trẻ và các môn thể thao thể mạnh sẽ được chỉnh sửa phù hợp. Các hoạt động ưu tiên bao gồm:

- Thiết lập các trường thể thao chuyên ngành hoặc các lớp đào tạo ngắn hạn và các địa điểm đào tạo nghề với thời hạn phù hợp;
- Khoá đào tạo nghề cho các VĐV chuyên nghiệp sẽ được tạo lập trên cơ sở thí điểm;
- Hoạt động ngăn chặn sử dụng doping và lạm dụng thuốc sẽ được tăng cường.

Hoạt động thể thao không chỉ quan trọng trong việc giữ thể trạng tốt mà còn làm cân bằng điều kiện thể chất lẫn tinh thần.

4. *Nền kinh tế: Tân dung thể thao như một yếu tố thúc đẩy kinh tế*

Sự tác động của thể thao làm thúc đẩy kinh tế và mang lại cơ hội phát triển du lịch cần phải được hiểu rõ hơn và khai thác hiệu quả hơn. Các hoạt động ưu tiên bao gồm:

- Nhận biết đúng đắn tầm quan trọng của việc tổ chức các sự kiện thể thao lớn và việc đặt trụ sở của Hội liên hiệp thể thao quốc tế tại Thụy Sĩ.
- Phát triển chính sách dành cho việc lựa chọn địa điểm tổ chức các sự kiện thể thao lớn và thu hút các đối tác quốc tế.

5. *Tính bền vững*

Thể thao có thể là cơ sở thử nghiệm cho sự phát triển bền vững của xã hội vì sự cân bằng các yếu tố sinh thái, kinh tế và văn hoá xã hội được truyền đạt hiệu quả thông qua thể thao. Các hoạt động ưu tiên bao gồm:

- Công cụ để đánh giá tính bền vững của thể thao và các sự kiện thể thao sẽ được phát triển và thực tế triển khai ngay sau đó.
- Các tổ chức thể thao sẽ nâng cao quan điểm về tính bền vững, cụ thể là việc sử dụng không gian và tài nguyên cần thiết cho sự sống.

Những hệ quả

Với quy mô, tính năng động và tính phức tạp của thể thao hiện đại thì các mối quan hệ đối tác mới cần được thiết lập. Các mối quan hệ đối tác tích cực cần phát triển thông qua mạng lưới địa phương, liên bang, quốc gia và quốc tế.

- *Hệ quả 1*

Chính phủ liên bang mong muốn tăng cao số lượng cư dân ở mọi lứa tuổi có thể trang tốt. Đặc biệt nhấn mạnh vào các vấn đề như nâng cao sức khỏe, ngăn ngừa thương tích, phát triển bền vững và thể thao cho thanh thiếu niên, người cao tuổi và người khuyết tật.

- *Hệ quả 2*

Chính phủ liên bang mong muốn sẽ nắm bắt và sử dụng các cơ hội giáo dục thể chất hiệu quả hơn. Được uỷ nhiệm cho DDPS (SSC) với hỗ trợ từ FOSPO để làm việc chặt chẽ với hội nghị giám đốc giáo dục bang của Thụy Sĩ, tìm ra các khía cạnh giáo dục, hội nhập xã hội và sự phát triển bền vững trong và thông qua thể thao và tiến hành thực hiện các khía cạnh đó.

- *Hệ quả 3*

Chính phủ liên bang mong muốn đóng góp vào kế hoạch phát triển VĐV trẻ và các môn thể thao thể mạnh. Được uỷ nhiệm cho DDPS để bắt đầu những đánh giá cần thiết.

- *Hệ quả 4*

Chính phủ liên bang mong muốn hỗ trợ cho hội liên hiệp thể thao và các cơ quan thể thao khác trong nỗ lực loại trừ doping khỏi nền thể thao sạch. Quỹ phát triển cho các tổ chức thể thao sẽ được phân phối ngẫu nhiên trên sự tiến hành hiệu quả các điều luật chống doping và những tác hại trong và xung quanh thể thao như bạo lực, phân biệt chủng tộc và tham nhũng.

- *Hệ quả 5*

Chính phủ liên bang công nhận tầm quan trọng của việc tổ chức các sự kiện thể thao lớn và sự có mặt của các tổ chức thể thao quốc tế tại Thụy Sĩ. Vì thế, Thụy Sĩ luôn chào đón các tổ chức và cơ quan thể thao hoạt động tại đất nước. Được uỷ nhiệm cho DDPS

- *Hệ quả 6*

Chính phủ liên bang mong muốn nâng cao hiểu biết tầm quan trọng của thể thao cho sự phát triển bền vững của xã hội, kinh tế và sinh thái. Được uỷ nhiệm cho DDPS để bắt đầu/khởi xướng quy trình này.

- *Hệ quả 7*

Chính phủ liên bang mong muốn đóng góp cho việc đảm bảo rằng các nguồn lực cần thiết luôn sẵn sàng và đang được sử dụng hiệu quả, bao gồm cả vật chất và phi vật chất hỗ trợ cho sự cung cấp nguồn lực và sử dụng hiệu quả không gian, cơ sở hạ tầng cho hoạt động thể chất và thể thao.

Việc tăng số lượng phụ nữ trong vai trò lãnh đạo, sự nghiên cứu khoa học thể thao và tạo lập các khoá cao học chuyên sâu về khoa học thể thao cũng được xem xét. Được uỷ nhiệm cho DDPS cộng tác với các cơ quan chính phủ liên quan để chuẩn bị cho bản đề xuất thích hợp trình lên chính phủ liên bang.

- *Hệ quả 8*

Chính phủ liên bang yêu cầu cần có báo cáo định kỳ về sự phát triển thể thao. Một “đài thiên văn” sẽ được thiết lập để theo dõi ngay từ bước những bước đầu phát triển của thể thao cho dù là tích cực hay tiêu cực. Những hậu quả không mong muốn và những điều trái quy luật cần được loại bỏ cùng với sự hợp tác với các đối tác. Được uỷ nhiệm cho DDPS.

Nguyễn Lam (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO LIÊN BANG NGA

* * *

Nga dành 3 tỉ đô la cho việc phát triển thể thao trong 3 năm tới

Thủ tướng Nga Vladimir Putin đã thông báo rằng Nga sẽ dành 90 tỉ rúp (tương đương với 3 tỉ đô la) vào việc phát triển thể thao trong vòng 3 năm tới.

Thủ tướng cũng nói Nga sẽ dành 39,5 tỉ rúp (1,3 tỉ đô la) đầu tư cho phát triển thể thao năm 2011 và năm 2011 được tuyên bố là năm thể thao của Nga.

Ông Putin cũng bày tỏ hi vọng tới năm 2015 hơn 42 triệu người Nga sẽ thường xuyên tham gia tập luyện thể thao.

Ông cũng nói: “Hiện nay có 25 triệu người thường xuyên tới các phòng tập hay các SVĐ trên cả nước. Trong kế hoạch của chúng ta, con số này sẽ là 42 triệu người vào năm 2015 và về lâu dài chúng ta cần phải đạt được tới tầm của các nước châu Âu khác, nơi mà 70% người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể thao.”

Quỹ dành cho y tế của thể thao cũng sẽ được tăng lên đáng kể trong năm nay với 2,5 tỉ rúp (83,4 triệu đô la) sẽ được phân bổ cho mục đích này, con số này năm ngoái là 130 triệu rúp (4,3 triệu đô la).

Trong cuộc họp dành riêng để bàn bạc về việc phát triển nền thể dục thể thao của Nga tới năm 2020, thủ tướng Putin đã nói: “Mỗi VĐV đội tuyển quốc gia Nga được huấn luyện cho Olympic 2014 sẽ phải có một chương trình y tế riêng.”

Thể dục thể thao tại Liên bang Nga: Sự kiện và con số

Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội dài hạn của Liên bang Nga đến năm 2020 (Nghị quyết số 1662-R ra ngày 17 tháng 11 năm 2008) được Chính phủ xác định về vai trò của văn hóa thể dục thể thao trong việc phát triển nhân lực tiềm năng của xã hội.

Hiện nay, vai trò của văn hóa thể dục thể thao trong việc cải thiện sức khỏe của dân tộc, nâng cao tiêu chuẩn, tiềm năng và chất lượng cuộc sống của người Nga cũng như uy tín của nước Nga trên trường quốc tế đã được tăng lên đáng kể nhờ vào thành công của các vận động viên trong các cuộc thi quốc tế lớn như TVH Olympic mùa hè và mùa đông.

Liên bang Nga hiện nay có 238.200 cơ sở thể dục thể thao, bao gồm 123.100 khu thể thao mặt đất, 68.600 phòng tập thể dục, 3.800 bể bơi, 2.700 SVĐ, 3.100 khu trượt tuyết và 8.100 trường bắn súng.

Tổng số cơ sở thể thao của Nga đã tăng hơn 5.300 kể từ năm 2007.

Các tác động tích cực như việc phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật đang được thực hiện dựa trên mục tiêu của Chương trình liên bang về phát triển Thể dục Thể thao tại Nga năm 2006 - 2015. Các chương trình phát triển bóng đá tại Liên bang Nga năm 2008 - 2015 đã được thông qua trong năm 2008 và bắt đầu được thực hiện như một phần của chương trình nói trên. Trong tổng số hơn 4.000 cơ sở thể thao đã được đưa vào thực hiện năm 2008, gồm 67 SVĐ, 2.500 khu thể thao mặt đất, 717 phòng tập thể dục, 28 trường thi đấu, 127 bể bơi và 417 cơ sở thể thao khác.

Kể từ năm 2003, số lượng các cơ sở thể thao đã tăng thêm 21.900 địa điểm.

Các cơ sở thể thao hiện nay có thể chứa được 6.100.000 người (con số này năm 2007 là 5,6 triệu người), tương đương với sức chứa khoảng 22,7% dân số (năm 2007 là 20,6%). Những thay đổi tích cực về mặt kinh tế xã hội đã khiến số lượng người thường xuyên

tham gia tập luyện thể dục, thể thao ngày càng tăng lên. Theo thống kê, trong năm 2008, có 22,5 triệu người tương ứng với 15,9% dân số Nga thường xuyên tham gia vào các hoạt động thể dục thể thao.

Kể từ năm 2007, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục thể thao đã tăng thêm gần 1,5 triệu người tương ứng với 2,5% dân số.

Hiện nay, hơn 7,5 triệu sinh viên ở các cơ sở giáo dục có tham gia vào các hoạt động văn hóa thể dục thể thao tại Liên bang Nga, con số này tương ứng với 34,5% tổng dân số.

Tổng số cư dân đô thị tham gia vào các hoạt động văn hóa thể dục thể thao đã đạt tới 17 triệu – con số này ở khu vực nông thôn là 5,5 triệu người – tương ứng với 16,4% và 14,4% tổng dân số.

Hơn 14,4 triệu nam giới và 8,1 triệu nữ giới chiếm 21,9% và 10,6% dân số đang tham gia vào hoạt động văn hoá thể dục thể thao.

Tỷ lệ công dân Nga tham gia tập luyện thể thao hằng năm tăng 1,1%. Tỷ lệ này dự kiến sẽ là 2% vào năm 2015 và theo dự đoán sẽ là 30% dân số sẽ tham gia vào các hoạt động thể thao.

295.600 người và 62,2% trong số đó có bằng đại học tại PT đang làm việc có liên quan tới hướng dẫn rèn luyện thân thể tại các nước Cộng hoà. Số lượng giáo viên giáo dục thể chất đã tăng thêm 3.200 kể từ năm 2007.

Việc tổ chức các sự kiện thể dục thể thao đang liên tục được cải thiện. Các sự kiện phổ biến nhất bao gồm: Trượt tuyết Nga (Lyzhnya Rossii), thi chạy quốc gia (Kross Natsity), the Russian Azimuth (Rossiyskiy Azimut), các cuộc thi dành cho trẻ em: Giải Bóng da (Kozhany Myach), các giải vàng khúc quân cầu trên băng (Zolotaya Shayba),

và những giải khác. Các hoạt động thể dục thể thao được chú ý như Spartakiad (Thế vận hội của nước Xô Viết cũ) mùa hè và mùa đông dành cho sinh viên và thanh thiếu niên, Spartakiad mùa hè và mùa đông dành cho con nôi và sinh viên trường nội trú, các Universiade (Cuộc thi dành cho sinh viên thế giới), và tất cả các cuộc thi vào mùa hè và mùa đông ở các vùng nông thôn Nga (Vserssiyskiye Letniye i Zimniye Selskiye Sportivnye Iгры).

Sự phát triển của thể thao dành cho trẻ em và thanh thiếu niên cũng như sự chuẩn bị của quốc gia cho việc bồi dưỡng VĐV hiện đang là chính sách ưu tiên hàng đầu. Hiện nay có khoảng 4 triệu học sinh tham gia vào hơn 5.000 tổ chức thể thao dành cho trẻ em và thanh thiếu niên, tương ứng với 20% trẻ em trong độ tuổi từ 6-15.

Có hơn 15,2 triệu dân có tham gia tập luyện một môn thể thao nào đó. Bóng đá là môn thể thao phổ biến nhất với hơn 1,6 triệu cầu thủ; có 1,5 triệu VĐV môn bóng chuyên; 1,4 triệu VĐV bóng rổ; 1 triệu VĐV điền kinh và khoảng 0,9 triệu VĐV bơi lội.

Các môn thể thao thể mạnh và các vận động viên hàng đầu luôn dành được sự quan tâm đặc biệt. Điều này đã giúp các VĐV Nga giành được 72 tấm huy chương: 23 vàng, 21 bạc và 28 đồng tại Olympic Bắc Kinh 2008 (Thế vận hội lần thứ 29).

Khoảng 2 triệu VĐV thể thao nói chung đã được đào tạo tại Liên bang Nga năm 2008, hơn 4700 VĐV trong số đó đã có đủ tố chất của một VĐV hàng đầu.

Số lượng các cơ sở và tổ chức liên quan tới sức khỏe, thể dục thể thao đang ngày càng tăng trên khắp cả nước, bao gồm cả những cơ sở dành cho người khuyết tật, người thuộc mọi tầng lớp và thành phần xã hội.

Liên bang Nga hiện có 200.000 (chiếm 3%) người khuyết tật tham gia vào các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao.

Số lượng học sinh, sinh viên phải tham gia vào nhóm y tế đặc biệt vì lý do sức khoẻ đã giảm 10% trong năm 2008 tính từ năm 2007. Điều này đã giúp 1,1 triệu học sinh sinh viên tương ứng với tỉ lệ 61% tham gia vào các nhóm huấn luyện y tế đặc biệt.

Phải nhấn mạnh rằng những chuyển biến trong thể thao đã tạo động lực mạnh mẽ cho hiện các chính sách của khu vực. Rất nhiều vùng của Liên bang Nga hiện đã thông qua các chương trình chính sách phát triển thể thao của khu vực bao gồm cả việc xây dựng các cơ sở thể thao.

Thế dục thể thao đã có tác động tích cực tới việc tạo ra một lối sống lành mạnh hơn và nâng cao chất lượng cuộc sống của người Nga.

Chiến lược phát triển thể dục, thể thao của Liên bang Nga tới năm 2020 được thông qua với mục đích là tăng cường thúc đẩy lối sống lành mạnh, đặc biệt là trong giới trẻ và thanh thiếu niên; ưu tiên tới các hoạt động của trẻ em từ khi còn nhỏ; mở rộng các hoạt động thể thao ngoài giờ học; phát triển thể chất đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi và những trẻ em có các vấn đề khác; tăng cường việc giảng dạy các môn thể thao của đất nước và các môn thể thao tiềm năng; chống lại các tệ nạn về ma tuý, rượu và thuốc lá đồng thời giảm tỉ lệ tội phạm.

Ngọc Châu (Tổng hợp)

CHÍNH SÁCH THỂ THAO QUỐC GIA CỦA ST. LUCIA

* * *

Mục tiêu của chính sách phát triển thể thao quốc gia St. Lucia

Các mục tiêu chính gồm:

1. Phát triển thể thao thành tích cao;
2. “Vì mục tiêu một quốc gia khoẻ mạnh”;
3. Khuyến khích người dân tham gia vào việc luyện tập và thi đấu thể thao – coi đây là một nét văn hoá;
4. Tạo cơ hội việc làm;
5. Tối đa hoá nguồn đầu tư dành cho thể thao;
6. Phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đảm bảo cho nhu cầu tối thiểu của người dân trong việc luyện tập và thi đấu thể thao;
7. Đưa các chính sách và chương trình phát triển thể thao của quốc gia đến gần hơn với cuộc sống;
8. Đưa giáo dục thể chất và luyện tập thể thao vào hệ thống giáo dục chính quy.

Các thành phần của chính sách thể thao

1. Hành chính và quản lý

Một tổ chức thể thao thành công yêu cầu trước hết phải có kỹ năng quản lý và cơ cấu tổ chức hiệu quả. Để đạt được các tiêu chuẩn cao hơn trong nghiệp vụ hành chính và phương thức quản lý cần phải:

- Hỗ trợ đẩy mạnh năng lực hành chính của hội đồng thể thao quốc gia và các chi nhánh

- Luôn nỗ lực phát triển và đẩy mạnh cấu trúc CLB
- Chính phủ, hội đồng thể thao quốc gia và các đơn vị/ tổ chức trực thuộc nên thiết lập hệ thống lưu giữ thông tin và quản lý dữ liệu
- Hội đồng thể thao quốc gia và các chi nhánh cần đẩy mạnh việc quản lý tài chính hiệu quả hơn
- Chính phủ phát triển cơ cấu giám sát tình hình quản lý của hội đồng thể thao.

2. Tài chính và nguồn tài trợ

Nguồn hỗ trợ tài chính là yếu tố vô cùng quan trọng cho công cuộc phát triển hoạt động thể thao.

- Cần phải phát triển mối quan hệ công tác giữa hội đồng thể thao và các tổ chức tư nhân;
- Cung cấp các hình thức khuyến khích cho các tổ chức cá nhân;
- Vận hành hệ thống hỗ trợ đảm bảo cho sự ổn định kinh tế của các đại diện thể thao quốc gia;
- Sự phân phối nguồn lực cần được ưu tiên cho thể thao;
- Hội đồng thể thao quốc gia và các đơn vị/ tổ chức trực thuộc sẽ tổ chức các chương trình gây quỹ hỗ trợ cho các hoạt động thể thao;
- Chương trình dạy thể thao sẽ được phát triển và được coi như cơ hội nâng cao khả năng kinh tế.

3. Chương trình phát triển

- Cần có nhiều hơn nữa sự giao tiếp hiệu quả giữa các bên liên quan và giữa Bộ, hội đồng thể thao và các đơn vị/ tổ chức trực thuộc;
- Tất cả chương trình thể thao ban hành bởi Bộ và Hội đồng thể thao cần phản ánh sự bình đẳng giới;

- Bộ sẽ làm việc với các hội đồng thể thao sẽ phải lập kế hoạch phát triển cho chương trình giảng dạy thể thao;
- Chính phủ sẽ hỗ trợ cho sự thành lập và hoạt động của Hội đồng thể thao quốc gia;
- Các hoạt động thể thao sẽ được tổ chức cho đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, đóng góp cho sự nuôi dưỡng thể thao truyền thống.

4. Đào tạo và phát triển

Để nâng cao tiêu chuẩn và thực hiện hiệu quả các chương trình thể thao thì người tham gia cần phải được cung cấp các chương trình phát triển và đào tạo thể thao thích hợp.

- Chính phủ phải thiết lập chương trình cung cấp hỗ trợ kỹ thuật luyện tập dựa trên các tiêu chuẩn đã được thông qua;
- Tặng học bổng cho người tham gia thể thao như một hình thức khuyến khích bộc lộ hết khả năng để đạt được kết quả cao hơn và khuyến khích phát triển chuyên nghiệp thông qua giáo dục;
- Cung cấp chương trình huấn luyện cho các viên chức, tăng khả năng và tinh thần thể thao của họ;
- Cần chú ý để đạt được và phát triển các nguồn tài liệu.

5. Phương tiện truyền thông và sự đẩy mạnh thể thao

Sự phổ biến thông tin là nhiệm vụ rất quan trọng trong việc đẩy mạnh thể thao.

- Chính phủ và các nhà cung cấp truyền thông cần tuyên truyền cho các hoạt động thể thao và tuyên dương nỗ lực của các nhà thể thao, khuyến khích sự hỗ trợ của cộng đồng và sự tham gia thể thao của người dân;

- Các nhà truyền thông đóng vai trò tích cực trong việc nâng cao tinh thần thể thao như một phong cách sống lành mạnh;
- Hội đồng thể thao quốc gia và các chi nhánh sẽ đảm nhận nhiệm vụ marketing và các hoạt động quảng cáo để tăng số lượng khán giả tham gia vào các sự kiện thể thao;
- Chương trình giáo dục sẽ được phát triển để chỉ dẫn cho người dân về luật chơi và các kỹ năng thể thao;
- Các nhà truyền thông được khuyến khích ghi hình lại các sự kiện thể thao và phát triển các chương trình cấu trúc thể thao
- Các nhà truyền thông phải trả chi phí cho các hội đồng thể thao để được quyền đăng tải các sự kiện thể thao của họ.

6. Hệ thống giáo dục và thể thao

Chính sách cần đảm bảo các yếu tố:

- Thể thao phải được bao gồm như một phần không thể thiếu trong chương trình học;
- Thể thao được quảng bá như một cơ hội nghề nghiệp;
- Tất cả trường học phải thiết lập một chương trình cấu trúc thể thao mà mọi học sinh phải tham gia trừ những em điều kiện sức khoẻ không cho phép và phải có chứng nhận y tế;
- Giáo dục thể chất cần được thực hiện ở mọi cấp độ của hệ thống giáo dục;
- Tất cả các giáo viên sẽ được học khoá huấn luyện căn bản cho giáo dục thể chất.

7. Cơ sở hạ tầng

Tiêu chuẩn cơ sở hạ tầng cho địa điểm thể thao là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia và chất lượng thể thao. Chính vì thế cần phải chú ý phát triển cơ sở hạ tầng cần thiết cho các hoạt động thể thao.

- Cơ sở vật chất tiêu chuẩn cần phải được xây dựng hỗ trợ cho sự phát triển của việc rèn luyện thể thao;
- Hệ thống quản lý cần được thiết lập để kiểm soát và bảo quản cho các cơ sở vật chất;
- Chính phủ đảm bảo đầy đủ không gian giải trí tại các trường học, khu công cộng và khu nhà ở;
- Cung cấp các gói khuyến khích cho các cơ sở tư nhân xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ thể thao

8. Phần thưởng và những khích lệ

Sự thành công của nhà thể thao một phần cũng phụ thuộc vào hỗ trợ mà họ nhận được từ các cơ quan thể thao, tổ chức tư nhân và chính phủ. Chính vì thế cần phải có những phần thưởng và chính sách khích lệ cho người chơi thể thao.

- Sẽ có sự ghi nhận từ chính phủ, hội đồng thể thao hoặc các tổ chức tư nhân cho người chơi thể thao có thành tích cao
- Cần phải có chính sách nhập khẩu các trang thiết bị được dùng cho mục đích thể thao;
- Các chủ doanh nghiệp tạo điều kiện cho các nhân viên là đại diện cho St. Lucia đi thi đấu thể thao và đảm bảo phần thu nhập của họ không bị trừ trong thời gian đi thi đấu;
- Các VĐV và các đội thể thao đại diện quốc gia đi thi đấu sẽ được sử dụng miễn phí tất cả các cơ sở vật chất phục vụ thể thao để chuẩn bị cho thi đấu;

- Các VĐV tiêu biểu đại diện quốc gia đi thi đấu sẽ được ghi nhận và có sự quan tâm đặc biệt, giúp đỡ việc làm và một số phúc lợi khác.

Nhiệm vụ của các tổ chức thể thao

Những nỗ lực cộng tác sau rất quan trọng cho sự thi hành các chính sách thể thao một cách thành công:

- ***Chính phủ***

- Chính phủ sẽ phân phối quỹ trợ cấp cho Bộ Thể thao để phát triển hoạt động thể thao quốc gia;
- Chính phủ sẽ khuyến khích tham gia thể dục thể thao;
- Chính phủ hoặc riêng rẽ hoặc liên kết với các hội đồng liên quan để thiết lập và bảo quản các cơ sở vật chất phục vụ thể thao và giải trí;
- Chính phủ sẽ thiết lập và khuyến khích một môi trường mà ở đó sự tham gia hoạt động và những thành tích được coi ngang hàng với thành tích trong trường học;
- Chính phủ sẽ cung cấp hỗ trợ tài chính và kỹ thuật thể thao cho tất cả các tổ chức thể thao mọi cấp độ.

- ***Ủy ban Olympic quốc gia***

- Được công nhận là cơ quan hợp pháp duy nhất chịu trách nhiệm cho các môn thể thao thi đấu Olympic;
- Là cơ quan đặc quyền duy nhất phê chuẩn cho sự chọn lựa các đội thể thao đại diện quốc gia đi thi đấu;
- Sẽ hỗ trợ Hội đồng thể thao quốc gia phát triển chương trình dạy thể thao.

- ***Cơ sở tư nhân***

- Sẽ hỗ trợ xây dựng và bảo quản các cơ sở vật chất phục vụ thể thao;

- Giúp đỡ VĐV, đội tuyển và người điều hành chuẩn bị và tham gia thể thao;
- Ủng hộ quỹ học bổng thể thao mọi cấp độ.
- ***Hội đồng thể thao quốc gia***
 - Tạo điều kiện thiết lập Quảng trường Danh vọng và có trách nhiệm bảo quản và gìn giữ;
 - Sẽ bổ nhiệm VĐV, người điều hành vào HOF dựa trên các tiêu chuẩn nhất định;
 - Tiến cử và ban vinh dự cho các cá nhân xuất sắc ngoài việc giới thiệu họ vào HOF;
 - Có trách nhiệm đào tạo các VĐV ưu tú và đưa họ tham gia thi đấu khi thích hợp;
 - Phân xử các vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển thể thao nói chung.
- ***Các cơ quan thể thao quốc gia***
 - Sẽ có tổ chức/hiệp hội/liên đoàn thể thao quốc gia cho tất cả hình thức luyện tập thể thao;
 - Được công nhận là cơ quan hợp pháp điều hành hoạt động thể thao;
 - Là cơ quan tự trị trong các vấn đề liên quan đến việc điều hành hoạt động thể thao;
 - Có quyền lựa chọn và chuẩn bị cho các VĐV, các đội tuyển tham gia các cuộc thi trong nước và quốc tế;
 - Chịu trách nhiệm đẩy mạnh và phát triển các chương trình luyện tập thể thao cho cá nhân;
 - Có trách nhiệm gìn giữ và cập nhật các kỷ lục thể thao của VĐV và của đội tuyển.
- ***Tổ chức thể thao cộng đồng***
 - Thúc đẩy sự tham gia thể thao của cộng đồng ở mọi cấp độ;

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA ST. LUCIA

- Tổ chức thi đấu và phát triển các chương trình thể thao ở cấp độ cộng đồng;
- Điều hành chương trình phát triển thể thao cấp độ cộng đồng.

Trần Đông (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA CANADA

* * *

Được đầu tư từ nguồn ngân sách của nhà nước, với sự hợp tác của các tổ chức và cá nhân, kể từ lần đầu tiên thực hiện các trọng bản “Chính sách phát triển thể thao của Canada” vào năm 2002, nền thể thao của đất nước đã có những phát triển vượt bậc.

Một số việc cần làm trong giai đoạn từ 2007 đến 2012

Tối đa khả năng phát triển của thể thao trong cộng đồng

1. Phát triển và hiện thực hóa các chương trình phát triển thể thao trong cộng đồng, cũng như nâng cao cơ sở hạ tầng của từng khu vực
2. Tạo thêm cơ hội việc làm cho nữ giới trong các mảng như huấn luyện thể thao, quản lý thể thao... Đặc biệt chú ý đến những người khuyết tật, người bản xứ (thổ dân)... có trình độ.

Chương trình phát triển VĐV dài hạn

3. Nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc luyện tập thể thao;
4. Xem xét lại những thành tựu đã đạt được trong thời gian trước;
5. Phối hợp với các cơ quan trong ngành thể thao để phát triển Chương trình;
6. Khuyến khích sự hợp tác của các Bộ, Ban, Ngành cả nước trong việc phát triển thể thao.

Đại hội Thể thao quốc gia Canada

7. Đánh giá những thành tựu đã đạt được tại các kỳ Đại hội trước, kết hợp đồng thời với Chương trình phát triển thể thao Canada dài hạn;

8. Tăng cường kiểm tra giám sát những đóng góp của Đại hội trong việc thay đổi các yếu tố cơ bản Chương trình phát triển thể thao, đặc biệt là những yếu tố có liên quan đến nhóm VĐV người khuyết tật;
9. Xem xét kỹ lưỡng sự phối hợp giữa các cơ quan trong ngành trong việc tổ chức Đại hội Thể thao quốc gia.

Kế hoạch đánh giá từng giai đoạn phát triển của Chính sách phát triển thể thao Canada

10. Chuẩn bị các bản báo cáo định kỳ hàng năm với nội dung chi tiết về giai đoạn phát triển, dựa theo những khung thời gian đã định trong Chính sách, chú ý vào các hoạt động đòi hỏi sự kết hợp của nhiều cơ quan ban ngành, liên đoàn, tỉnh, địa phương;
11. Tiến hành đánh giá những thành tựu và kết quả đạt được sau khi hoàn thành chiến lược phát triển thể thao giai đoạn từ 2002 đến 2006, chú ý vào các hoạt động đòi hỏi sự kết hợp của nhiều cơ quan ban ngành, liên đoàn, tỉnh, địa phương;
12. Phát triển kế hoạch quản lý các kết quả thu được sau thi kết thúc dự án 2002 – 2005.

Những điểm nổi bật trong Chính sách phát triển giai đoạn 2007 – 2012

- * Thu hút lượng người theo dõi và tham gia vào các chương trình, sự kiện thể thao;
- * Nâng cao trình độ và tính chuyên nghiệp;
- * Nâng cao quy mô và chất lượng các trang thiết bị luyện tập;
- * Nâng cao mức độ nhận thức của cộng đồng và chính phủ với sự phát triển của thể thao.

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN THỂ THAO CỦA TRINIDAD VÀ TOBAGO

* * *

Từ trước đến nay, Trinidad và Tobago đã xây dựng tương đối nhiều các chương trình và kế hoạch dành cho việc phát triển thể thao quốc gia, và xét ở các mức ảnh hưởng, từ trực tiếp tới gián tiếp, đều giúp cho sự lớn mạnh một cách có hiệu quả. Tuy nhiên, nhu cầu có một chính sách thể thao đầy đủ và hoàn thiện là điều luôn mong mỏi, với điều cốt lõi thể dục thể thao sẽ mang đến một xã hội khỏe mạnh cũng như phát triển.

Mục tiêu phát triển của Chính sách thể thao quốc gia tại Trinidad và Tobago tập trung vào 2 mảng thể thao chính là “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao”

* **“Thể thao cho mọi người”** xoay quanh đến vấn đề chính là làm cách nào có thể thu hút các đối tượng (nhi đồng, thanh thiếu niên, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật...) trong xã hội vào việc luyện tập, thi đấu, theo dõi thể thao, coi thể thao là một nét văn hóa không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày.

* **“Thể thao đỉnh cao”** có xu hướng tập trung vào thành tích của VĐV chuyên nghiệp tham gia thi đấu. Bên cạnh đó, chế độ đãi ngộ dành cho các VĐV sau khi họ giành được thành tích cao tại các đấu trường quốc tế cũng được thảo luận, xem như là một hình thức khuyến khích cho những đóng góp của họ.

Các mục tiêu chính trong Chính sách phát triển thể thao quốc gia gồm:

- Xây dựng một xã hội khỏe mạnh, ổn định, năng động và hiệu quả thông qua việc thu hút số lượng lớn người dân ở mọi tầng lớp, lứa tuổi... tham gia vào luyện tập và thi đấu thể thao;

- Phát triển mạnh mẽ Chương trình Giáo dục thể chất ở mọi cấp giáo dục với mục tiêu đẩy mạnh sự phát triển của thể thao thông qua các chương trình huấn luyện, bồi dưỡng;
- Khuyến khích và tạo mọi cơ hội để nữ giới tham gia luyện tập, thi đấu các môn thể thao;
- Khuyến khích và tạo cơ hội để mỗi cá nhân có thể tự hoàn thiện bản thân về các vấn đề như xã hội, tâm lý, tình cảm...thông qua việc luyện tập và thi đấu thể thao;
- Cung cấp và trau dồi các kiến thức về thể thao với mục tiêu nâng cao ý thức của từng cá nhân, tổ chức khi tham gia các hoạt động này;
- Thi đấu với tinh thần hết mình với mục tiêu giành thành tích cao nhất, nâng cao vị thế và xếp hạng của quốc gia trong mắt bạn bè thế giới;
- Khuyến khích và đầu tư cho thể thao như một ngành công nghiệp của quốc gia, mở ra nhiều cơ hội việc làm, cũng như tạo thêm nhiều cơ hội kinh tế;
- Quảng bá hình ảnh đất nước Trinidad và Tobago như là một điểm sáng về sự phát triển của các hoạt động thể thao, từ đây tự tin đứng ra đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quy mô thế giới.

Cả 2 chương trình “Thể thao cho mọi người” và “Thể thao đỉnh cao” cần phải được đầu tư và phát triển đồng thời. Mặc dù những chương trình thể thao này có các điểm cơ bản và tính chất chương trình khác nhau, tuy nhiên nguồn vốn, cách thức đầu tư, cơ sở hạ tầng có tính tương đương. 2 chương trình đều cần được có sự kết hợp một cách khoa học và linh hoạt vào Chương trình Giáo dục thể chất nằm trong hệ thống giáo dục quốc gia từ khối các trường mẫu giáo, cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, các trường dạy nghề và bậc đại học.

Các tổ chức nhà nước đồng thời phối hợp với Bộ Giáo dục, Ủy ban Thể thao Trinidad và Tobago trong việc thực hiện Chính sách phát triển thể thao quốc gia gồm:

- Bộ Thể thao và Thanh niên
- Bộ Khoa học, Kỹ thuật và Giáo dục cao cấp
- Bộ Tài chính
- Bộ Y tế
- Bộ Nông nghiệp, Tài nguyên khoáng sản
- Bộ chuyên trách về vấn đề nhà ở
- Bộ Nội vụ
- Bộ chuyên trách về vấn đề phát triển cộng đồng và giới tính
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Bộ Văn hóa và Du lịch
- Quốc hội Trinidad và Tobago

Các tổ chức phi chính phủ đồng thời phối hợp với Bộ Giáo dục, Ủy ban Thể thao Trinidad và Tobago trong việc thực hiện Chính sách phát triển thể thao quốc gia gồm:

- Ủy ban Olympic Trinidad và Tobago
- Các tổ chức thể thao quốc gia
- Các hội đồng thể thao quốc gia
- Các tổ chức tự nguyện trong lĩnh vực thể thao
- Các cá nhân/công ty
- Trường Đại học Tây Indies
- Học viện đào tạo và phát triển Du lịch Trinidad Tobago
- Các tổ chức liên bang

Trang thiết bị và cơ sở vật chất: nhằm thực tế hóa các chương trình và chính sách, trang thiết bị, hệ thống cơ sở hạ tầng và sân bãi phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao ở trong nhà và ngoài trời cần phải được trang bị ở trạng thái tốt, phù hợp với nhu cầu và mục đích sử dụng.

Bên cạnh đó, các trang thiết bị phải luôn được bảo trì, bảo dưỡng để luôn ở điều kiện thuận lợi và sẵn sàng cho các VĐV luyện tập hoặc cho những người có nhu cầu sử dụng.

Địa điểm tập luyện và thi đấu thể thao của trẻ em nên được thiết kế đặt ở trong nhà hoặc trong các sân của nhà văn hóa từng khu vực. Một số các tiêu chuẩn tối thiểu về chất lượng của các địa điểm tập luyện cho trẻ em:

- Bề mặt sân cần được trồng cỏ, bằng phẳng, hệ thống thoát nước tốt, có tường rào bảo vệ
- Có phòng thay đồ, phòng vệ sinh dành cho cầu thủ, quan chức
- Có khu vực xem thi đấu dành cho CĐV

Bộ Nông nghiệp và Tài nguyên khoáng sản cần phối hợp với các Bộ, ban, ngành liên quan trong việc xây dựng các công viên, sân bãi... với mục tiêu thu hút sự quan tâm của cộng đồng trong việc phát triển thể thao, như trong chính sách đã đề cập đến.

Phuong Ngọc (tổng hợp)

CHÍNH SÁCH THỂ THAO QUỐC GIA CỦA NIGERIA

*** * ***

Chính sách thể thao của Nigeria sẽ thực hiện các mục tiêu

1. Phát triển thể thao thành công cụ hỗ trợ cho việc đoàn kết dân tộc.
2. Dùng những thành công đạt được trong thể thao để tạo nên hình ảnh của đất nước trong mắt bạn bè quốc tế.
3. Bồi dưỡng các VĐV, HLV, cán bộ kỹ thuật, các nhà khoa học thể thao, các nhân viên y tế và các nhà quản lý thành những người có chuyên môn cao.
4. Thu hút các sự kiện thể thao quốc tế tới Nigeria và khai thác lợi ích kinh tế từ du lịch.
5. Tạo môi trường thuận lợi cho nền công nghiệp sản xuất trang thiết bị, dụng cụ thể thao.
6. Dùng thể thao như một giải pháp giúp giảm thiểu tệ nạn xã hội.
7. Thúc đẩy thể thao như phương tiện để tạo việc làm và làm giàu.
8. Tạo cơ hội cho người khuyết tật tham gia các môn thể thao được họ lựa chọn.
9. Khuyến khích đầu tư tư nhân vào tất cả các lĩnh vực thể thao.
10. Sử dụng công nghệ thông tin để tổng hợp các dữ liệu thể thao nhằm lập kế hoạch có hiệu quả và phổ biến tin tức.
11. Khuyến khích cung cấp các tiện nghi thể thao giải trí cho 3 cấp của chính phủ.

12. Bảo đảm cung cấp kinh phí đầy đủ và phù hợp cho thể thao các cấp.
13. Thúc đẩy việc học tập, thi đấu và phát triển các cơ quan thể thao ở cả 3 cấp chính phủ.
14. Đảm bảo rằng thể thao là một phần của chương trình giảng dạy của các cấp giáo dục (mẫu giáo, tiểu học, trung học và đại học).
15. Khuyến khích người dân tham gia thể thao với mục tiêu tập luyện để nâng cao sức khoẻ.

Nhiệm vụ của 3 cấp chính phủ

Chính sách nhằm phác thảo rõ nghĩa vụ của các bên có liên quan trong nhiệm vụ phát triển thể thao. 3 cấp chính phủ cụ thể là tiểu bang, liên bang và chính quyền địa phương có các nghĩa vụ sau đây:

Chính phủ liên bang

1. Soạn thảo pháp chế thể thao.
2. Xây dựng và xem xét chính sách thể thao quốc gia.
3. Phát triển và duy trì các cơ sở thể thao của chính phủ liên bang.
4. Tạo môi trường thuận lợi tham gia các hoạt động thể thao.
5. Phát hiện, nuôi dưỡng và đào tạo các tài năng thông qua chương trình phát triển quốc gia.
6. Giám sát và điều phối các chương trình thể thao.
7. Phối hợp với bộ Giáo dục của liên bang trong các vấn đề thể thao của trường học.

8. Chuẩn bị các VĐV ưu tú cho các cuộc thi quốc tế.
9. Tạo động lực và ưu đãi với cá hình thức như học bổng, trợ cấp đào tạo, giải thưởng... cho các cán bộ và VĐV xuất sắc.
10. Dành ít nhất 5% tổng ngân sách của mình cho thể thao để duy trì các cơ sở và trang thiết bị.
11. Bảo đảm phân bổ đủ ngân sách cho thể thao.
12. Tổ chức và tài trợ cho việc nghiên cứu thể thao.
13. Thanh toán phí cho Cơ quan thể thao quốc tế.
14. Đăng cai các giải đấu thể thao quốc tế, với mục đích theo dõi sự phát triển cơ sở hạ tầng của đất nước cũng như có được các lợi ích khác cho kinh tế-xã hội và chính trị.

Chính phủ tiểu bang

Chính phủ tiểu bang thông qua các cơ quan giám sát của mình có trách nhiệm:

1. Cung cấp đầy đủ các trang thiết bị tiêu chuẩn, tổ chức và cung cấp các dịch vụ thể dục thể thao.
2. Khuyến khích phát triển giáo dục thể chất trong trường học.
3. Thành lập Hội đồng hoặc Ủy ban thể thao với mục đích phát triển thể thao trong tiểu bang của mình.
4. Dành ít nhất 5% tổng ngân sách của mình cho thể thao để duy trì các cơ sở và trang thiết bị.
5. Thường xuyên sắp xếp và tổ chức cuộc thi cho tất cả các môn thể thao.

6. Phối hợp với bộ Giáo dục tiểu bang trong các vấn đề thể thao của trường học.
7. Thanh toán phí cho Liên đoàn Thể thao Quốc gia.
8. Chuẩn bị đầy đủ VĐV cho các cuộc thi đấu cấp quốc gia.

Chính phủ địa phương

Chính phủ địa phương thông qua cơ quan giám sát của mình có trách nhiệm:

1. Thành lập Ủy ban thể thao khu vực.
2. Cung cấp đầy đủ kinh phí cho thể thao của khu vực.
3. Khuyến khích phát triển thể chất trong trường học.
4. Dành ít nhất 5% tổng ngân sách của mình cho thể thao để duy trì các cơ sở và trang thiết bị.
5. Phối hợp với cơ quan, ban ngành giáo dục của chính quyền địa phương trong các vấn đề thể thao của trường học.
6. Thanh toán phí cho Hiệp hội thể thao tiểu bang.
7. Chuẩn bị đầy đủ cho các cuộc thi của tiểu bang.

Chính sách nhập cư VĐV tài năng

Singapore: Chính sách nhập cư VĐV tài năng là chính sách gây tranh cãi nhiều năm tại Singapore, nhiều người Singapore không đồng ý với chính sách này bởi chiến lược lôi kéo VĐV tài năng nước ngoài đại diện Singapore tại cuộc thi quốc tế.

Diễn hình đội tuyển Bóng bàn nữ Singapore bất chấp những tranh cãi đã áp dụng chính sách này và đã giành chiến thắng tại giải vô địch thế giới, đánh dấu mốc son lịch sử đầu tiên của Singapore trên bản đồ thể giới (3 VĐV thuộc đội tuyển Bóng bàn Singapore đều đến từ Trung Quốc).

Đối với môn Bóng bàn, Trung Quốc được coi là một cường quốc, nơi sản sinh ra nhiều VĐV tài năng, một số VĐV tài năng này cũng đang thi đấu ở các nước khác. Diễn hình là một số quốc gia như Hồng Kông và Hoa Kỳ cũng đã nhập khẩu VĐV Trung Quốc để đại diện cho đất nước của họ giống như Singapore (hơn một nửa đội tuyển Bóng bàn Singapore là người bản địa).

Chúng ta hãy nhìn vào đội Olympic của Hồng Kông và Hoa Kỳ:

1. Hong Kong: Ko Lai Chak, Lau Sui-Fei, Song Ah Sim, Ching Li (Trung Quốc), Tie Ya Na (Trung Quốc)
2. Hoa Kỳ: Jasna Fazlic, Hazinski Mark, Sean O'Neill, Wang Chen (Trung Quốc), Gao Jun (Trung Quốc)

Thực tế ở trên cho thấy, các VĐV Trung Quốc chiếm đến 50% thành viên đội tuyển Bóng bàn, và 100% các HLV đều là người Trung Quốc.

Pháp: Chính sách nhập cư VĐV tài năng cũng đã được thực hiện ở nhiều nước như Pháp, tại World Cup 1998 trong danh sách đội tuyển của Pháp giành chiến thắng cũng

có nhiều cầu thủ gốc Phi như Zinedine Zidane có cha mẹ di cư sang Pháp từ Algeria. Tuy nhiên hầu hết các cầu thủ của Pháp đều đã được sinh ra ở Pháp hay đã đến Pháp ở độ tuổi rất trẻ như Zinedine Zidane sinh ra tại Marseille, trong khi Thierry Henry ở Paris. Pháp đã không nhập khẩu các cầu thủ từ Brazil hoặc Argentina như Robinho và Lionel Messi vào đội tuyển của mình bằng cách cấp quốc tịch cho họ ngay lập tức như Singapore.

Hơn nữa, các cầu thủ Pháp gốc Phi Châu đã được nhập quốc tịch Pháp nói tiếng Pháp như người bản địa, điều này rất khác so với các VĐV Singapore gốc Trung Quốc bởi cách nói chuyện và cư xử của những VĐV này rất khác với người dân bản địa Singapore. Thậm chí có người còn nghi ngờ liệu họ có thể hát được quốc ca của Singapore cũng như có thể hiểu các điều khoản Cam kết không.

Có rất nhiều ý kiến trái chiều cho chính sách nhập cư VĐV của Singapore. Và để xây dựng một chính sách mang lại nhiều lợi ích, các nhà hoạch định chính sách nên tập trung thu thập và lắng nghe những ý kiến phản hồi từ những người trực tiếp, hoặc gián tiếp chịu ảnh hưởng của chính sách này:

Thứ trưởng Bộ trưởng Bộ Thanh niên và Thể thao Malaysia - Thượng nghị sĩ Gan Ping Siêu đánh giá về chính sách nhập cư VĐV tài năng:

Ý kiến của tôi không phải để buộc tội bất kỳ nước nào về bất cứ điều gì, nhưng việc đội tuyển quốc gia bóng bàn của Singapore với hầu hết các vận động viên được nhập khẩu từ Trung Quốc là điều không chấp nhận được. Nếu chúng tôi thực hiện theo việc này sẽ gây ra những nhận thức tiêu cực đối với đất nước chúng tôi. Chính vì vậy, Bộ thanh niên và thể thao Malaysia đã quyết định tập trung phát triển nhiều hơn nữa cho các VĐV tài năng của địa phương và giúp các VĐV này trở thành những VĐV mang đẳng cấp quốc tế.

Thủ tướng Singapore Lý Hiển Long đánh giá về Chính sách nhập cư VĐV tài năng:

Tại sao chúng ta cần nhập cư những VĐV tài năng? Hãy làm một phép tính đơn giản. Người Trung Quốc có 1,3 tỷ người, trong đó Singapore có dân số bốn triệu ... Nếu chúng tôi muốn giành chiến thắng mang vinh quang về cho Singapore không chỉ trong lĩnh vực thể thao mà còn trong nhiều lĩnh vực khác, chúng ta không thể chỉ dựa vào những người bản địa. Chúng ta cần thu hút nhân tài từ khắp nơi trên thế giới ... Hãy nhìn vào kết quả tại Thế vận hội Bắc Kinh 2008, VĐV Bơi lội Tao Li, cô ấy đã thi đấu rất tốt. Các nữ VĐV đội tuyển Bóng bàn cũng vậy ... họ đã giành được huy chương Olympic. Chúng tôi hoan nghênh những tài năng nước ngoài bởi họ có thể tăng cường sức mạnh cho đội tuyển của chúng tôi, giúp chúng tôi giảm bớt những khó khăn, căng thẳng trong thi đấu để giành thành tích cao hơn. Vì vậy, hãy cùng chúng tôi hoan nghênh và khuyến khích các tài năng này.

Ông Vivian Balakrishnan - Bộ trưởng Bộ Thanh niên cộng đồng, phát triển thanh niên và thể thao Singapore:

Tôi tin rằng sự phát triển và thịnh vượng của Singapore phụ thuộc vào một xã hội mở - Một xã hội có khả năng thu hút và tập trung các tài năng của tất cả các lĩnh vực, chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo, quốc gia ... Nói cách khác, không nên phán xét về việc nơi họ được sinh ra.

Phó Chủ tịch Hiệp hội Cầu lông Trung Quốc Li Yongbo:

Chúng ta nên mở cửa cho những VĐV tài năng người nước ngoài và đưa các VĐV ra thi đấu, từ đó nâng cao trình độ, chất lượng các giải đấu cũng như trình độ, kinh nghiệm thi đấu của các VĐV bản địa. Việc các VĐV tài năng nước ngoài thi đấu cũng sẽ là động lực thúc đẩy, kích thích các VĐV bản địa trong quá trình tập luyện và thi đấu.

Chính sách đãi ngộ VĐV tài năng

Một tờ báo ở Los Angeles đã có cuộc phỏng vấn với một cựu vô địch cử tạ quốc gia, VĐV này cho biết công việc duy nhất cô có thể tìm là việc dọn dẹp ở một nhà tắm công cộng bởi cô không có kinh nghiệm thi trường cũng như trình độ học vấn của cô chỉ dừng lại ở cấp 3. Một VĐV Cử tạ khác, người đã giành HCV tại Đại hội thể thao châu Á, chỉ có thể có được một công việc như một người gác cổng tại một trường thể thao.

Một số chế độ, chính sách đãi ngộ đối với các VĐV tài năng cũng đã được áp dụng ở một số nước trên thế giới. Điển hình như ở Trung Quốc, các VĐV giành vinh quang về cho đất nước sẽ có một phần thưởng là khoảng 300.000 USD bao gồm tiền mặt và phần thưởng. Ủy ban Olympic Mỹ cũng thưởng cho các VĐV giành HCV là 25.000 USD; Đức thưởng 50 lít bia một tháng, Belarus cung cấp xúc xích suốt đời cho các VĐV; Bắc Triều Tiên treo giải thưởng "Người hùng quốc gia"; Mông Cổ trao phần thưởng là một số điện thoại may mắn: 9999-9999.

Năm 2007, chính phủ Trung Quốc cũng đã ra quyết định dành \$ 4.000.000 hàng năm cho phúc lợi và đào tạo nghề cho cựu vận động viên chuyên nghiệp.

Tuy nhiên, **theo bà Mohd Mohd Siti Hasmah Ali – phu nhân Thủ tướng Malaysia Tun Dr. Mahathir Mohamad** việc đưa ra quá nhiều ưu đãi và phần thưởng tiền cho các VĐV không phải là giải pháp tốt để tạo ra các VĐV mang đẳng cấp thế giới. Thay vào đó, phải có nỗ lực chung của tất cả các Bộ như thể thao, Giáo dục, Y tế cũng như của Chính phủ.

Trung Quốc là một ví dụ điển hình của một quốc gia có chế độ đãi ngộ cho các tài năng thể thao tương đối cao. Nước này hiện đang hỗ trợ cho khoảng 23.000 VĐV bằng chính nghề nghiệp của họ, điều này giúp cho các VĐV có thể tập trung nỗ lực cho các giải

MỘT SỐ CÁC CHÍNH SÁCH KHÁC VỀ THỂ THAO

đấu trên toàn cầu, từ đó cũng giúp cho số lượng HCV của Trung Quốc giành được tại các kỳ Thế vận hội tăng nhanh.

Trong khi đó, nước Anh lại sử dụng tiền từ chương trình xổ số quốc gia để hỗ trợ kinh phí cho các VĐV thi đấu. Anh cũng đã xây dựng một chương trình "đăng cấp thi đấu thể giới" đối với các cơ quan quản lý các môn thể thao quốc gia và đối với từng cá nhân VĐV. Hướng tới Olympic 2012, Chính phủ Anh đã quyết định chi 600 triệu bảng Anh để hỗ trợ các VĐV tài năng, trong đó 100 triệu bảng Anh được huy động từ các nhà tài trợ.

Bà Sue Street DCB, thư ký thường trực, Cơ quan Văn hóa, Truyền thông và Thể thao Vương Quốc Anh cho biết: huy chương không phải là thước đo duy nhất và chúng ta phải nhìn vào tiềm năng. Hiện tại, thể thao Anh sẽ phải chịu trách nhiệm cho các VĐV tài năng trong vòng 8 năm

Xu hướng phát triển ngành công nghiệp thể thao

Theo một báo cáo mới đây của PricewaterhouseCoopers, ngành công nghiệp thể thao Châu Á sẽ tăng trưởng 6,5% một năm và sẽ đạt doanh thu là 2,67 tỷ USD trong năm 2011.

Thông thường, ngành công nghiệp thể thao mang lại doanh thu bằng 4 cách.

Cách đầu tiên và quan trọng nhất là bản quyền truyền hình, cách này sẽ giúp các công ty truyền hình có thể sử dụng nó để bán cho các kênh khác cũng như bán không gian quảng cáo giữa giờ nghỉ.

Cách thứ hai, các công ty sẽ phải trả số tiền lớn trong tài trợ và có thương hiệu của mình gắn liền với một môn cụ thể nào đó.

Cách thứ ba là hàng hóa. Có đủ loại hàng hóa khác nhau như áo, mũ, cốc và DVD.

Cuối cùng, nguồn thu từ việc bán vé xem các trận đấu tại các địa điểm thi đấu. Mặc dù ngành công nghiệp thể thao mang lại nguồn doanh thu cao, nhưng số tiền này cũng được chi trả cho các VĐV đỉnh cao.

Trong một số trường hợp, số tiền chi trả ngược lại cho thể thao có thể chiếm tới 80%. Ngành công nghiệp thể thao cũng bị ảnh hưởng bởi chu kỳ kinh tế. Nền kinh tế đang trong thời kỳ suy thoái sẽ đi xuống bởi việc chi tiền mua vé xem các trận đấu được xem là một sự xa xỉ.

Riêng trong năm 2008, ngành công nghiệp thể thao của Trung Quốc đã tạo công ăn việc làm cho 3.17 triệu người, và mang lại doanh thu 155.5 tỷ nhân dân tệ, chiếm 0,52% GDP. Từ năm 2006, ngành công nghiệp thể thao đã bảo đảm tăng trưởng bình quân hàng năm trên 16%. Tuy nhiên, công nghiệp thể thao của Trung Quốc vẫn đứng

sau các nước phát triển, điển hình là Mỹ. Ngành công nghiệp thể thao của Mỹ đã đạt được 11% kinh tế nước Mỹ, trong khi con số này là 0,7% ở Trung Quốc. Mỗi năm, ngành công nghiệp thể thao Mỹ mang lại 414 tỷ đô-la.

Ông Liu Fumin, Vụ trưởng Vụ Tài chính của Tổng cục Thể thao Trung Quốc cho biết: “Tổng cục thể dục thể thao Trung Quốc đã xây dựng nhiều chính sách cho lĩnh vực công nghiệp thể thao mà đặc biệt chú trọng trong lĩnh vực thể thao du lịch. Các chính sách về thể thao du lịch có thể sẽ được đưa ra vào cuối năm nay. Tôi nghĩ rằng trong thời kỳ kế hoạch năm năm lần thứ 12 (2011 – 2015), chính phủ sẽ ban hành nhiều chính sách thuận lợi và cơ hội kinh doanh cho ngành công nghiệp thể thao ở Trung Quốc, đặc biệt trong các hoạt động thể thao đỉnh cao và thể thao giải trí. Tổng cục Thể dục thể thao Trung Quốc sẽ phối hợp với các Bộ liên quan để đảm bảo rằng ngành công nghiệp thể thao có một con đường phát triển tốt trong những năm tới.”

Trung Quốc hoan nghênh sự tham gia đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước cho ngành công nghiệp thể thao của Trung Quốc, đặc biệt là trong các hoạt động thể thao và ngành thể thao giải trí.

Cũng theo bản kế hoạch năm năm lần thứ 12 (2011-2015), Tổng cục Thể dục thể thao Trung Quốc đã đặt mục tiêu cho ngành công nghiệp thể thao hàng năm tăng 15% trong năm năm tiếp theo. Và dự kiến đến cuối năm 2015, doanh thu của ngành công nghiệp thể thao của đất nước sẽ vượt quá 400 tỷ NDT, chiếm hơn 0,7% GDP, đồng thời cũng giải quyết công ăn việc làm cho hơn 4 triệu người.

Ông Chen Shaofeng, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Công nghiệp thể thao của Trung Quốc

Các hoạt động thể thao đỉnh cao và thể thao giải trí là 2 lĩnh vực nòng cốt của ngành công nghiệp thể thao. Thể thao Trung Quốc không chỉ giành được những tấm huy chương vàng mà còn mang lại những tấn "vàng nguyên chất". Ngành công nghiệp thể

thao Trung Quốc thực sự là một mỏ vàng mà vẫn chưa được khai thác hết. Ngành công nghiệp thể thao của Trung Quốc kêu gọi một cuộc cải cách về chế độ chính sách trong thể thao. Vấn đề chính mà từ lâu đã gây rắc rối cho ngành công nghiệp thể thao của Trung Quốc là thị trường có nguồn tài nguyên chưa được mở cho công chúng.

Ông Vivian Balakrishnan - Bộ trưởng Bộ Phát triển Cộng đồng, Thanh niên và Thể thao Singapore

Mặc dù chưa bị ảnh hưởng bởi những đám mây kinh tế ảm đạm, chúng tôi vẫn lạc quan về sự phát triển của ngành công nghiệp thể thao Singapore. Chúng tôi đảm bảo ngành công nghiệp thể thao Singapore tiếp tục phát triển bằng cách duy trì một môi trường kinh doanh thân thiện và cơ sở hạ tầng tốt. Theo báo cáo của Chính phủ, giá trị của ngành công nghiệp thể thao Singapore vượt qua mốc 1,5 tỷ USD trong năm 2007 và mục tiêu sẽ đạt 3 tỷ USD vào năm 2015.

Không giống như các nước khác ở khu vực Châu Á, Singapore hiểu rằng việc đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quan trọng sẽ đưa đất nước Singapore trở thành đất nước của truyền thông thế giới.

Ông Alex Chan, Chủ tịch Hội đồng Thể thao Singapore

Thể thao Singapore đã bước vào một giai đoạn phát triển rất sôi động. Hiện tại, chúng tôi đang có kế hoạch tập trung vào phát triển ngành công nghiệp thể thao. Để ngành công nghiệp thể thao tiếp tục phát triển, chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thành các trung tâm thể thao, nguồn nhân lực chuyên môn. Ngành công nghiệp thể thao của chúng tôi sẽ tập trung vào các lĩnh vực: thị trường thể thao và quản lý sự kiện thể thao, phát triển công nghiệp, y học thể thao và khoa học thể thao, thể thao đỉnh cao, phát triển kinh doanh và truyền thông. Hiện, chúng tôi cũng đang tìm kiếm những người thực sự có tâm huyết

MỘT SỐ CÁC CHÍNH SÁCH KHÁC VỀ THỂ THAO

với thể thao và chúng tôi tin tưởng vào tương lai tươi sáng cho ngành công nghiệp thể thao ở Singapore.

Bộ trưởng Bộ Thanh niên và Thể thao Malaysia- Datuk Ahmad Shabery Cheek

Trước đây, chính sách thể thao của chúng tôi là tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng và giành huy chương nhưng bây giờ chúng tôi sẽ chuyển hướng sang xây dựng thể thao thành một ngành công nghiệp mà có thể tạo ra công ăn việc làm. Điều này sẽ cần sự hỗ trợ, tham gia của các công ty, tổ chức tư nhân nhiều hơn. Điển hình, Mỹ là một nước có nền công nghiệp thể thao phát triển mạnh. Hàng năm, Mỹ mang lại nguồn doanh thu với 1 tỷ USD, trong đó doanh thu cho việc bán vé xem các trận đấu là 300 triệu USD.

Những thay đổi trong chính sách thể thao của Trung Quốc

Ở Trung Quốc, thể thao thường phản ánh sự thay đổi của đất nước. Vào những năm 70, “*chính sách ngoại giao bóng bàn*” được coi là chính sách mở của Trung Quốc. Đến những năm 80, nền thể thao là một trong những động cơ đầu tiên để Trung Quốc tiến hành cải cách kinh tế. Những sự kiện của nền thể thao Trung Quốc rất được quan tâm, vì nó được coi như một thước đo sự thay đổi chính trị và xã hội của đất nước trong tương lai gần.

Vấn đề cải cách nền thể thao bao cấp của Trung Quốc được đặt ra trong chương trình nghị sự của Kế hoạch 5 năm lần thứ 12. Hơn một thập kỷ qua, nhiều cuộc tranh luận xung quanh vấn đề là có nên hạ thấp mục tiêu huy chương Olympic và tăng cường nỗ lực và nguồn tài chính của chính phủ cho thể thao trường học và thể thao quần chúng.

Khi Bắc Kinh giành được quyền đăng cai Olympic 2008, mục tiêu huy chương tiếp tục được duy trì để đảm bảo Trung Quốc có thể thành công trong vai trò chủ nhà và cuộc tranh luận về cải cách bị hoãn lại.

Màn thi đấu của đội tuyển quốc gia trong các trận đấu bóng đá tại Olympic Bắc Kinh 2008 đã bộc lộ nhiều hạn chế mang tính dân tộc. Vào tháng 1/2010, cuốn sách “*Đằng sau thực trạng bóng đá Trung Quốc*” đã tiết lộ về nạn tham nhũng đang lan tràn trong bóng đá chuyên nghiệp. Trong vụ xì căng đan này, vai trò kiểm soát của truyền thông được coi như là một phát triển mới ở Trung Quốc. Cuộc điều tra của giới truyền thông đã khiến cho Nan Yong, Tổng thư ký đồng thời là Phó Chủ tịch Liên đoàn Bóng đá Trung Quốc (CFA) và Trung tâm điều hành Bóng đá Trung Quốc (CFMC) bị bắt giữ. Hiện nay, ông này đang chờ đợi để xét xử.

Nhưng điều có ý nghĩa hơn là quan điểm của quần chúng cho rằng bóng đá Trung Quốc đã gây nên nhiều thất vọng và cần phải có hành động để lấy lại niềm tin của dân chúng.

Do vậy mà chế độ thể thao bao cấp cần hướng tới tiêu chuẩn và trách nhiệm đối với quần chúng cao hơn nữa.

Cùng một người nhưng giữ 4 vị trí khác nhau trong cùng một tổ chức, có nghĩa là quyền lực và tiền bạc đều tập trung trong tay một người. Cơ cấu tổ chức kiểu này đã tạo điều kiện cho tham nhũng phát triển. Và hiện nay, bóng đá nói riêng và nền thể thao Trung Quốc nói chung đang nằm giữa chế độ kế hoạch hóa Nhà nước và kinh tế thị trường.

Tuy nhiên, dưới chế độ bao cấp, Nhà nước chỉ đầu tư cho một số rất nhỏ vận động viên có triển vọng. Thể thao đối với phái nữ và các môn mới được đầu tư tốt hơn. Điều đó một phần lý giải tại sao Trung Quốc với thành tích 51 HCV đã vượt Hoa Kỳ (với thành tích 36 HCV) tại TVH Olympic Bắc Kinh.

Số HCV của thể thao nữ chiếm tỉ lệ cao hơn và những môn thể thao mới cũng đạt được nhiều huy chương hơn những kỳ Olympic ở hai thập kỷ trước. Theo chế độ Trung Quốc, mỗi VĐV trẻ là thành viên mới của đội tuyển sẽ có cơ hội phát triển tài năng mà không gặp trở ngại về tài chính, nhiều VĐV hàng đầu Trung Quốc thường đến từ những vùng nông thôn nghèo khó. Điều này không có ở cơ chế thị trường, nơi mà nguồn tài chính của gia đình có thể hạn chế sự phát triển của trẻ trong thể thao.

Tháng 7 năm 2008, Tạp chí Money đã so sánh tài chính gia đình của 2 phụ nữ trẻ là thành viên của đội tuyển Olympic Taekwondo Trung Quốc và Hoa Kỳ. Nếu như gia đình Trung Quốc tương đối khá giả thì gia đình Mỹ đã buộc phải bán nhà đi để trang trải những phí tổn thể thao và không có tiền cho con gái họ đi học đại học. Còn vận động viên Trung Quốc sẽ được nhận ngay vào trường đại học nếu có thành tích trong thể thao.

Hơn nữa, chính phủ các nước cũng đang tăng cường đầu tư cho thể thao. Ví dụ ở Anh, chủ nhà Olympic 2012. Từ năm 2004, ngân quỹ của Hiệp hội Olympic Anh đã tăng lên

80%. Tại Olympics 2008, Anh vươn lên vị trí thứ 4, so với thành tích tồi nhất là thứ 36 năm 1996, và hiện nay họ thậm chí đang yêu cầu nguồn tài chính lớn hơn nữa để chuẩn bị cho Thế vận hội năm sau tại Luân Đôn. Nhật Bản, Nga, Đức và Úc cũng là những quốc gia đã tăng cường ngân sách của chính phủ cho các môn thể thao Olympic.

Để có một tổ chức chính phủ chịu trách nhiệm về thể thao Olympic không phải là vấn đề. Vấn đề ở Trung Quốc hiện nay là tính đa dạng của các tổ chức thể thao.

Ở Hoa Kỳ, có nhiều tổ chức quốc gia khác nhau và độc lập với nhau như những đội tuyển chuyên nghiệp hạng nhất như NBA và NFL, 2 liên đoàn điền kinh sinh viên quốc gia là NCAA và NAIA, Ủy ban Olympic Hoa Kỳ với 45 tổ chức thể thao quốc gia thành viên và 35 tổ chức liên hợp thể thao và vô số những tổ chức khác như Bóng chày chuyên nghiệp và Bóng đá thanh niên Mỹ.

Ở Trung Quốc, các giải vô địch cấp quốc gia đã tăng lên. Nhưng chúng không bổ sung lẫn nhau, cũng không có đủ cơ cấu tổ chức cấp quốc gia cần thiết. Các sự kiện thể thao trong trường học cũng tăng lên, nhưng chúng vẫn không phát triển đầy đủ.

Mặc dù cơ quan quản lý thể thao của Nhà nước cần cải thiện hoạt động nhưng quan trọng hơn là các nhà lãnh đạo phải mở rộng và tạo ra cơ cấu tổ chức trên toàn quốc để phục vụ cho nhiều mục tiêu khác bên cạnh mục tiêu huy chương Olympic.

Vân Anh (tổng hợp)

Nguồn tham khảo:

www.sportengland.org; www.sportdevelopment.org.uk; Sport Saint Lucia Policy; Sports Swiss Policy; Nigerian Sports Policy; www.thenationonline.net; www.kbs.gov.my; www.en.rian.ru; www.altuit.com; www.chinatyxk.com; www.olympic.studies.uab.es; www.en.olympic.cn; www.napess.org; www.olympic.org.my; www.timesofindia.indiatimes.com; www.msya.gov.tt; www.culture.gov.uk; www.youthaffairs.go.ke; www.bernama.com; ...